

TÀI LIỆU HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

An Giang, ngày 29 tháng 6 năm 2023

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Thời gian : Từ 9 giờ 00 phút sáng ngày 29/6/2023 (Thứ năm).

Địa điểm : Hội trường Nhà hàng Khách sạn Đông Xuyên
(Số 9A Lương Văn Cù, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang).

THỜI GIAN	NỘI DUNG CHI TIẾT
Trước 9h00	Đón tiếp và nhận đăng ký của Cổ đông dự Đại hội.
9h00 – 9h30	I. Nghi thức Đại hội:
	1. Tuyên bố lý do.
	2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.
	3. Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội.
	4. Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử tại Đại hội (nếu có)
	5. Thông qua Đoàn Chủ tọa và các Ban chuyên trách tại Đại hội.
9h30 – 10h20	6. Thông qua Chương trình Đại hội.
	II. Nội dung Đại hội:
	1. Thông qua Báo cáo năm 2022 và định hướng năm 2023 của Hội đồng quản trị.
	2. Thông qua Báo cáo năm 2022 của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị.
	3. Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả kinh doanh, đầu tư năm 2022 và kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2023.
	4. Thông qua Báo cáo năm 2022 của Ban Kiểm soát.
	5. Báo cáo nội dung Tờ trình về việc chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2023.
	6. Báo cáo nội dung Tờ trình về thù lao, khen thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký năm 2023.
	7. Báo cáo nội dung Tờ trình về lợi nhuận năm 2022 và cổ tức năm 2020, năm 2021, năm 2022.
	8. Báo cáo nội dung Tờ trình về kế hoạch thanh lý tài sản của Angimex.
	9. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (nếu có).
10h20 – 10h30	10. Thảo luận.
	III. Biểu quyết và Bầu cử (nếu có)
	1. Hướng dẫn biểu quyết và thể lệ bầu cử (nếu có)
10h30 – 10h45	2. Báo cáo (lần 2) kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.
	3. Tiến hành biểu quyết thông qua nội dung các tờ trình và tiến hành bầu cử (nếu có).
10h45 – 10h55	Giải lao
10h55 – 11h10	IV. Công bố kết quả biểu quyết và kết quả bầu cử (nếu có).
11h10 – 11h15	V. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
	VI. Bế mạc Đại hội.

Ghi chú: Nội dung Chương trình có thể được điều chỉnh/cập nhật, Quý Cổ đông vui lòng theo dõi Tài liệu Đại hội được cập nhật trên trang thông tin điện tử của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang tại địa chỉ <https://angimex.com.vn/dai-hoi-co-dong.htm>



**TM. BAN TỔ CHỨC
TRƯỞNG BAN**

Huỳnh Thanh Tùng

An Giang, ngày 07 tháng 6 năm 2023

Số: 01/2023/QC-HĐQT

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2020;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán được Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 31/12/2020;
- Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang (“Công ty” hoặc “Angimex”);
- Nghị quyết số 237/NQ-HĐQT ngày 09/5/2023, Nghị quyết số 239/NQ-HĐQT ngày 06/06/2023 và Quyết định số 240/QĐ-HĐQT ngày 06/6/2023 của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) Quy chế làm việc tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 (“Đại hội”) như sau:

Điều 1. Mục đích

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các nghị quyết của ĐHĐCĐ thể hiện ý chí thống nhất của ĐHĐCĐ, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng quy định pháp luật.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi áp dụng

- **Đối tượng áp dụng:** Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) của cổ đông đang sở hữu cổ phiếu của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang và khách mời tham dự Đại hội của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang.
- **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang vào ngày **29/6/2023**.

Điều 3. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

Điều 4. Thành phần tham dự Đại hội

1. Tất cả cổ đông của Công ty theo danh sách người sở hữu chứng khoán chốt tại **ngày đăng ký cuối cùng 30/5/2023** do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp đều có quyền tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự Đại hội.
2. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty.
3. Khách mời tại Đại hội:



- Là các khách có liên quan được mời và các thành viên giữ chức danh quản lý của Công ty, thành viên trong Ban tổ chức Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với Ban tổ chức Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

1. Quyền của cổ đông:

- Được trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền bằng văn bản cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp. Văn bản ủy quyền phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền. Người được ủy quyền dự họp ĐHĐCĐ phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp.
- Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.
- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền (gọi tắt là cổ đông, đại diện cổ đông) đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết/bầu cử tại Đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết/bầu cử trước đó không thay đổi.

2. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự Đại hội:

- Tuân thủ các quy định tại Quy chế này, quy định của Ban tổ chức (đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra dịch COVID-19 (nếu có), mang theo đầy đủ giấy tờ tùy thân theo yêu cầu; v.v...) và yêu cầu của Chủ tọa điều hành Đại hội;
- Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội phải mang theo Thư mời họp, CMND/CCCD hoặc Hộ chiếu, Giấy ủy quyền (nếu được ủy quyền tham dự Đại hội) để làm thủ tục đăng ký tham dự với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và sẽ được Ban gửi lại:
 - Tài liệu họp ĐHĐCĐ.
 - Một (01) Phiếu biểu quyết về những vấn đề cần thông qua.
 - Một (01) Thẻ biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền.

Điều 6. Đoàn Chủ tọa

1. Đoàn Chủ tọa bao gồm Chủ tọa và các Thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc các trường hợp khác thì thực hiện theo quy định tại Điểm a và Điểm b – Khoản 2 – Điều 19 Điều lệ Công ty.
2. Nhiệm vụ của Chủ tọa:
 - Giới thiệu thành phần các Ban Chuyên trách để Đại hội biểu quyết;
 - Điều khiển Đại hội theo Chương trình và Quy chế đã được Đại hội thông qua;
 - Phân công, giới thiệu đại diện thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, thành viên Ban Tổng Giám đốc Công ty trình bày các báo cáo tại Đại hội;
 - Hướng dẫn Đại Hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại Hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại Hội;
 - Chủ trì việc bầu cử: Giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát; giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu; giải quyết khiếu nại về bầu cử,...;
 - Quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của ĐHĐCĐ;
 - Trả lời và ghi nhận những vấn đề thuộc nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua;

- Phê chuẩn, ban hành các văn bản, kết quả, biên bản, nghị quyết của Đại hội sau khi kết thúc Đại hội.

Điều 7. Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội bao gồm 01 (một) Trưởng Ban và các thành viên, do Hội đồng quản trị thành lập và do Đoàn Chủ tọa giới thiệu đến Đại hội.
2. Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông:
 - Tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ các giấy tờ của cổ đông hoặc đại diện cổ đông đến tham dự Đại hội;
 - Gửi tài liệu Đại hội và Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết cho cổ đông hoặc đại diện cổ đông;
 - Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước khi ĐHĐCĐ chính thức tiến hành.

Điều 8. Ban Thư ký

1. Ban Thư ký của Đại hội bao gồm 01 (một) Trưởng Ban và các thành viên, do Đoàn Chủ tọa giới thiệu đến Đại hội, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Chủ tọa.
2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:
 - Ghi chép và lập Biên bản họp ĐHĐCĐ một cách đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến tại Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại Hội.
 - Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại Hội.

Điều 9. Ban kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu của Đại hội bao gồm 01 (một) Trưởng Ban và các thành viên, do Đoàn Chủ tọa giới thiệu đến Đại hội và được Đại hội thông qua.
2. Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu:
 - Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết, bỏ phiếu, bầu cử của các cổ đông hoặc đại diện cổ đông;
 - Tổ chức kiểm Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử của các cổ đông hoặc đại diện cổ đông, xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề biểu quyết tại Đại hội và kết quả bầu cử;
 - Lập Biên bản kiểm phiếu, Biên bản bầu cử;
 - Báo cáo Đại hội kết quả kiểm phiếu các nội dung đã biểu quyết, kết quả bầu cử và chuyển kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử cho Ban Thư ký tại Đại hội.

Điều 10. Thảo luận tại Đại hội

1. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và/hoặc theo sự điều hành của Chủ tọa, đồng thời thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung ĐHĐCĐ;
2. Chỉ có cổ đông và đại diện cổ đông mới được tham gia thảo luận;
 - Cổ đông trước khi tham dự Đại hội hoặc tại Đại hội nếu muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký trước nội dung phát biểu với Ban tổ chức Đại hội và phải được sự chấp thuận của Chủ tọa;
 - Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua.
3. Giải đáp ý kiến của cổ đông hoặc đại diện cổ đông

Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông và đại diện cổ đông, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của cổ đông và đại diện cổ đông.



4. Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời sau bằng văn bản.

Điều 11. Biểu quyết – Bỏ phiếu bầu cử tại Đại hội

1. Cách thức biểu quyết

Cổ đông, đại diện cổ đông chọn lựa một trong ba phương án biểu quyết: Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến với mỗi vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội. Lưu ý:

- Cổ đông, đại diện cổ đông có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).
- Cổ đông, đại diện cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020)

2. Hình thức biểu quyết:

- Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết: đối với các nội dung được liệt kê trong Phiếu biểu quyết. Phiếu biểu quyết sẽ đính kèm trong bộ tài liệu gửi cho cổ đông khi tham dự Đại hội.
- Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết: đối với tất cả các nội dung khác trong chương trình cần thông qua biểu quyết của cổ đông tại Đại hội.

3. Ghi nhận kết quả biểu quyết:

Kết quả biểu quyết sẽ được Ban Kiểm phiếu ghi nhận, báo cáo Chủ tọa và được công bố trước Đại hội.

4. Cách thức bỏ phiếu bầu cử: Được quy định cụ thể tại Quy chế bầu cử.

Điều 12. Thông qua các quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Quyết định của ĐHĐCĐ về các vấn đề trong cuộc họp được thông qua theo quy định tại Điều 20 Điều lệ Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang (sửa đổi, bổ sung lần thứ tám) ban hành ngày 15 tháng 3 năm 2022.

Điều 13. Điều khoản thi hành

Quy chế này được trình cho ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 và có hiệu lực thi hành ngay khi ĐHĐCĐ của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang biểu quyết thông qua./.



Lê Tiến Thịnh

Số: 02/2023/TTr-HĐQT

An Giang, ngày 07 tháng 6 năm 2023

TỜ TRÌNH

**Về việc thành lập Đoàn Chủ tọa và các Ban chuyên trách
tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang;
- Căn cứ Nghị quyết số 237/NQ-HĐQT ngày 09/5/2023, Nghị quyết số 239/NQ-HĐQT ngày 06/06/2023 và Quyết định số 240/QĐ-HĐQT ngày 06/6/2023 của Hội đồng quản trị Công ty.

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) phê duyệt việc thành lập Đoàn Chủ tọa và các Ban chuyên trách tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 như sau:

1. Đoàn Chủ tọa:

- Ông Lê Tiến Thịnh – Chủ tịch Hội đồng quản trị : Chủ tọa.
 - Ông Huỳnh Thanh Tùng – Tổng Giám đốc : Thành viên.
- (Theo Điều lệ Công ty thì Chủ tịch HĐQT là Chủ tọa trong cuộc họp ĐHĐCĐ)

2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông:

- Ông Huỳnh Minh Phương : Trưởng ban.
- Bà Khuru Thị Minh Liên : Thành viên.

3. Ban Kiểm phiếu:

- Ông Lâm Trường Huy : Trưởng ban.
- Ông Nguyễn Khánh Linh : Thành viên.
- Ông Quách Kỳ Linh : Thành viên.

4. Ban Thư ký:

- Bà Phạm Nguyễn Thanh Xuân : Trưởng ban.
- Bà Đào Minh Thảo : Thành viên.

Nhiệm vụ, quyền hạn của Đoàn Chủ tọa và các Ban chuyên trách được quy định theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế làm việc tại Đại hội.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- Lưu: VT, TK.HĐQT.



Lê Tiến Thịnh

An Giang, ngày 07 tháng 6 năm 2023

Số: 03/2023/BC-HDQT

**BÁO CÁO NĂM 2022
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG**

PHẦN I. BÁO CÁO NĂM 2022**1. Tổng quan tình hình năm 2022:**

- Trong năm 2022, tình hình chính trị thế giới biến động bất thường đã gây ra nhiều khó khăn, thách thức cho nền kinh tế thế giới. Tuy nhiên hoạt động kinh tế - xã hội của Việt Nam đã đạt được những con số rất ấn tượng, theo báo cáo của Tổng cục Thống kê, lần đầu tiên quy mô GDP của Việt Nam đạt 409 tỷ USD trong năm 2022.
- Trong bối cảnh nền kinh tế có những thuận lợi và thách thức đan xen, chính sách tiền tệ thắt chặt của các Ngân hàng Trung ương Thế giới cũng như Việt Nam đã đem đến những thách thức lớn cho Angimex nói riêng và các doanh nghiệp Việt Nam nói chung trong năm qua. Đối diện với những khó khăn đó, Angimex đã hết sức nỗ lực để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh và vận hành Công ty.
- Những tháng đầu năm 2022, các hoạt động sản xuất kinh doanh của Angimex đã chịu tác động không nhỏ do ảnh hưởng từ đại dịch COVID-19. Bên cạnh đó, sự kiện bất khả kháng liên quan đến Nguyên Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty xảy ra vào tháng 4/2022 và nhiều biến động về cổ đông lớn đã dẫn đến nhiều thay đổi trong bộ máy lãnh đạo và cơ cấu tổ chức. Năm 2022 được xem là giai đoạn khó khăn nhất mà Angimex đã phải trải qua trong suốt quá trình hoạt động và phát triển.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:**2.1 Về hoạt động kinh doanh:**

Trong một năm đầy khó khăn thách thức, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 của Angimex cũng đã chịu tác động rất lớn, cụ thể:

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	% Kế hoạch
Doanh thu thuần hợp nhất	3.939.000	3.454.343	88%
Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	25.000	(138.217)	(553%)

2.2 Về đầu tư cho sản xuất:

Hội đồng quản trị (“HDQT”) đã có những chỉ đạo kịp thời trong việc đầu tư máy móc thiết bị, cơ sở vật chất cho các ngành để vừa phù hợp với tình hình khó khăn về kinh tế, song vẫn đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh. Angimex luôn chú trọng cải tiến chất lượng sản phẩm, liên tục đầu tư, nâng cấp hệ thống máy móc, kho tàng, nhà xưởng, đảm bảo các tiêu chuẩn về vệ sinh an toàn thực phẩm, đạt các tiêu chuẩn ISO 9001, ISO 22000, HACCP,... các yếu tố này tạo nên lợi thế cạnh tranh, ghi dấu ấn riêng của gạo Angimex trên thị trường nội địa và xuất khẩu.

2.3 Về trách nhiệm môi trường và xã hội:

HDQT luôn quan tâm và định hướng sự phát triển của Công ty phải gắn liền với sự phát triển của cộng đồng, của xã hội. Trong suốt quá trình sản xuất kinh doanh, Công ty luôn hướng đến việc sản xuất xanh, thân thiện với môi trường, nỗ lực tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường, đảm bảo chất lượng sản phẩm và an toàn vệ sinh thực phẩm nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống cho người tiêu dùng.

Năm 2022 mặc dù khó khăn kéo dài, Công ty vẫn luôn quan tâm đến vấn đề an sinh xã hội thông qua việc thực hiện các chương trình tặng quà, tặng gạo và tặng tiền cho hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn trong khu vực lân cận các văn phòng, nhà máy, cửa hàng của Công ty và Công ty con vào dịp Lễ Tết.

3. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty:

Trong năm, HĐQT đã theo sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc (“BGĐ”) và đánh giá cao sự nỗ lực, tinh thần làm việc có trách nhiệm của Ban TGD trong công tác quản lý, cụ thể:

- Ban TGD đã có những phương án kịp thời để các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn được đảm bảo, hạn chế tối đa ảnh hưởng liên quan đến tình hình dịch bệnh COVID-19 vào các tháng đầu năm 2022;
- Ban TGD điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động tài chính và đầu tư theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua, luôn bám sát nội dung Nghị quyết của ĐHĐCĐ và của HĐQT trong quá trình điều hành các hoạt động của Công ty;
- Các hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư, hoạt động tài chính được Ban TGD thực hiện phù hợp theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy định, quy chế nội bộ của Công ty;
- Ban TGD cũng rất chú trọng công tác quản lý tài chính, tiết giảm các chi phí không cần thiết, sử dụng nguồn vốn hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, và các hoạt động khác;
- Các hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, huy động vốn vay ngân hàng phục vụ hoạt động của các Công ty con,... được Ban TGD chú trọng thực hiện;
- TGD đã trình đề xuất và được HĐQT thông qua về việc thành lập Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT dựa trên cơ sở chuyển đổi từ Phòng Kiểm soát nội bộ nhằm nâng cao tính hiệu, tính tuân thủ trong mọi hoạt động của Công ty, nâng cao công tác kiểm soát rủi ro và giúp hoàn thiện hơn hệ thống kiểm soát/kiểm toán nội bộ;
- Các cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên và bất thường trong năm đều được Ban TGD triển khai và quán triệt tốt công tác tổ chức, tất cả các cuộc họp ĐHĐCĐ đều đã diễn ra thành công.

4. Thông tin và hoạt động của Hội đồng quản trị:

4.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Thành viên HĐQT trong năm 2022 như sau:

TT	Thành viên Hội đồng quản trị	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV.HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Đỗ Thành Nhân (Xin từ nhiệm ngày 18/4/2022)	Chủ tịch HĐQT	22/7/2021	19/4/2022
		TV.HĐQT	22/7/2021	28/6/2022
2	Ông Trịnh Văn Bảo	TV.HĐQT	22/7/2021	28/6/2022
		Chủ tịch HĐQT	19/4/2022	28/6/2022
3	Ông Nguyễn Lê Văn	TV.HĐQT	22/7/2021	28/6/2022
4	Ông Đặng Doãn Kiên	TV.HĐQT	22/7/2021	28/6/2022
5	Ông Lê Văn Huy	TV.HĐQT	12/6/2020 Tái bổ nhiệm ngày 29/4/2021	15/3/2022
6	Ông Trần Ngọc Thạch	TV. độc lập HĐQT	15/3/2022	28/6/2022
7	Ông Nghiêm Hải Anh	Chủ tịch HĐQT	28/6/2022	29/12/2022

TT	Thành viên Hội đồng quản trị	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV.HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
8	Ông Vũ Ngọc Long (Xin từ nhiệm ngày 08/12/2022)	Phó Chủ tịch HĐQT thường trực	28/6/2022	29/12/2022
9	Ông Hồ Đăng Dân	TV.HĐQT	28/6/2022	
10	Ông Võ Kim Nguyên	TV. độc lập HĐQT	28/6/2022	
11	Ông Lê Tiến Thịnh	TV.HĐQT	28/6/2022	
		Chủ tịch HĐQT	29/12/2022	
12	Ông Phạm Trung Kiên	TV.HĐQT	29/12/2022	
13	Nguyễn Đồng Giang	TV.HĐQT	29/12/2022	

4.2 Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

HĐQT chưa thành lập các tiểu ban chuyên trách mà hoạt động thông qua các Phòng chức năng của Công ty, phân công cho người phụ trách Phòng về từng vấn đề như lương thưởng, nhân sự, đầu tư phát triển để hỗ trợ hoạt động của HĐQT và Ban TGD.

4.3 Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2022, HĐQT đã hoạt động tích cực, tuân thủ các quy định chung đối với hoạt động của HĐQT; giám sát chặt chẽ và chỉ đạo kịp thời các hoạt động của Ban Điều hành trong việc thực hiện các mục tiêu chiến lược và kế hoạch kinh doanh đã đề ra.

a. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên Hội đồng quản trị	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Văn Huy	7/7	100%	Miễn nhiệm từ ngày 15/3/2022
2	Ông Đỗ Thành Nhân	12/15 (Trong đó có 02/15 buổi họp ủy quyền cho Ông Trịnh Văn Bảo tham dự)	80%	Xin từ nhiệm từ ngày 18/4/2022 Miễn nhiệm từ ngày 28/6/2022
3	Ông Đặng Doãn Kiên	15/15	100%	Miễn nhiệm từ ngày 28/6/2022
4	Ông Trịnh Văn Bảo	15/15	100%	
5	Ông Nguyễn Lê Văn	15/15	100%	
6	Ông Trần Ngọc Thạch	0/15	0%	Xin từ nhiệm từ ngày 21/3/2022 Miễn nhiệm từ ngày 28/6/2022
7	Ông Nghiêm Hải Anh	15/15	100%	Bổ nhiệm nhiệm từ ngày 28/6/2022 Miễn nhiệm từ ngày 29/12/2022
8	Ông Vũ Ngọc Long	12/15	80%	Bổ nhiệm nhiệm từ ngày 28/6/2022 Xin từ nhiệm từ ngày 08/12/2022 Miễn nhiệm từ ngày 29/12/2022

Stt	Thành viên Hội đồng quản trị	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
9	Ông Hồ Đăng Dân	16/16	100%	Bổ nhiệm từ ngày 28/6/2022
10	Ông Lê Tiến Thịnh	16/16	100%	
11	Ông Võ Kim Nguyên	16/16	100%	
12	Ông Phạm Trung Kiên	1/1	100%	Bổ nhiệm từ ngày 29/12/2022
13	Nguyễn Đồng Giang	1/1	100%	

(*) Số buổi họp TV.HĐQT tham dự và Tỷ lệ tham dự họp của từng TV.HĐQT được tính dựa trên tổng số buổi họp được triệu tập trong thời gian mà từng TV.HĐQT còn đương nhiệm (không tính các cuộc họp được nhận ủy quyền tham dự).

b. Hội đồng quản trị đã tổ chức 31 phiên họp, trong đó có 24 phiên họp trực tiếp và 7 phiên họp được tiến hành thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn ra phức tạp đầu năm 2022:

Nội dung cụ thể các phiên họp và Nghị quyết được ban hành tương ứng theo chi tiết Phụ lục 1 đính kèm.

5. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

5.1 Lương, thưởng, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký:

Thù lao năm 2022 đã chi cho thành viên HĐQT là 373,5 triệu đồng và Thư ký là 60 triệu đồng. Do tình hình Công ty khó khăn nên thù lao năm 2022 của một số thành viên HĐQT và Ban kiểm soát vẫn chưa được chi.

Đvt: đồng

TT	Thành viên	Thù lao năm 2021	Thù lao năm 2022
1	Hội đồng quản trị	1.284.000.000	373.500.000
2	Ban Kiểm soát	216.000.000	-
3	Thư ký	60.000.000	60.000.000
	Tổng cộng	1.560.000.000	433.500.000

5.2 Các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

Chi tiết theo Phụ lục 2a, 2b đính kèm.

5.3 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ trong năm 2022 đã được trình bày tại Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2022 đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty tại địa chỉ: <https://angimex.com.vn/bao-cai-tinh-hinh-quan-tri-cong-ty.htm>

5.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:

Công ty luôn duy trì việc cập nhật và tuân thủ các quy định pháp luật, quy định về quản trị Công ty nói chung cũng như các quy chế quản trị Công ty nói riêng, minh bạch trong hoạt động và thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.

PHẦN II. ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2023**1. Dự báo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023:**

Năm 2023, một năm được dự báo là kinh tế toàn cầu sẽ phải đối mặt với nhiều bất ổn và cạnh tranh ngày càng lớn hơn. Ngân hàng Thế giới mới đây cũng đã hạ dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm nay xuống còn 1,7%, thay vì 3% đưa ra trước đó. Mức tăng trưởng chậm lại xảy ra ở hầu hết các nền kinh tế phát triển. Các nước đang phát triển và thị trường mới nổi sẽ đối mặt với nhiều khó khăn khi phải đối phó với gánh nặng nợ công, đồng nội tệ suy yếu. Bên cạnh đó, Quỹ tiền tệ Quốc tế IMF cũng đưa ra nhận định một phần ba nền kinh tế sẽ rơi vào suy thoái.

Trước những nhận định về thách thức chung của nền kinh tế, HĐQT đưa ra dự báo về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của từng ngành như sau:

- **Ngành Lương thực** sẽ phải đối mặt với chi phí nguyên vật liệu đầu vào tăng cao, số lượng đơn hàng giảm,... do bất ổn về kinh tế, chính trị, sự đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu chưa được khắc phục toàn diện ảnh hưởng đến các thị trường xuất khẩu.
- **Ngành Thương mại – Dịch vụ** cũng sẽ bị ảnh hưởng tình hình bất ổn của kinh tế toàn cầu. Nhu cầu sử dụng và lượng xe máy tiêu thụ có thể không còn cao như các năm trước, việc mua mới hay thậm chí là mua trả góp cũng cần người tiêu dùng suy xét kỹ lưỡng và khó khăn để đưa ra quyết định do lạm phát gia tăng, người tiêu dùng giảm thiểu chi tiêu trong thời kỳ suy thoái. Thay vào đó, hoạt động kinh doanh phụ tùng và dịch vụ sửa chữa, chăm sóc, bảo dưỡng xe máy sẽ phát triển tốt.
- **Ngành Nông nghiệp Công nghệ cao** được dự báo sẽ có triển vọng tích cực do ngành nông nghiệp vẫn đang duy trì là một ngành chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu nền kinh tế của Việt Nam. Đồng thời, được thúc đẩy bởi sự phát triển nhanh chóng của thời đại công nghệ kỹ thuật tiên tiến, nền nông nghiệp truyền thống đang dần tiếp cận với chuyển đổi số, do đó các dịch vụ cung cấp máy móc thiết bị kỹ thuật công nghệ cao sẽ có tiềm năng phát triển và được bà con nông dân ưu tiên sử dụng trong thời gian tới.

2. Định hướng và mục tiêu kinh doanh năm 2023:

Từ những dự báo nêu trên, định hướng trong năm 2023 của HĐQT như sau:

a. Ngành Lương thực:

- Chú trọng phát triển thị trường và đẩy mạnh quảng bá cho sản phẩm Gạo Lúa Tôm (sản phẩm mới của Angimex).
- Hoàn thiện cơ sở vật chất, máy móc, trang thiết bị các nhà máy, đảm bảo phục vụ sản xuất.
- Tạo chuỗi liên kết bền vững với người nông dân, bạn hàng và các đối tác, khách hàng để ổn định về mặt nguyên vật liệu đầu vào và tiêu thụ sản phẩm đầu ra.
- Tập trung thị trường xuất khẩu truyền thống, chú trọng chăm sóc các khách hàng, đối tác xuất khẩu lâu năm.
- Tăng cường các hoạt động kết nối nhằm củng cố lại uy tín với các khách hàng nội địa.
- Đa dạng nguồn cung, ổn định chất lượng hàng hóa.

b. Ngành Thương mại – Dịch vụ:

- Đẩy mạnh thực hiện các chương trình khuyến mãi, quảng bá thương hiệu nhằm kích cầu, duy trì hoạt động kinh doanh bán lẻ các loại xe.
- Tập trung cho các hoạt động dịch vụ sửa chữa, dịch vụ bảo dưỡng, làm mới và chăm sóc xe; đồng thời chú trọng vấn đề chăm sóc khách hàng nhằm đảm bảo thỏa mãn khách hàng.
- Đa dạng hoá nguồn cung phụ tùng, phụ kiện, lấy hoạt động kinh doanh phụ tùng làm trọng tâm để duy trì sự ổn định và phát triển của Công ty.
- Tăng cường tổ chức các chương trình đào tạo nội bộ để đảm bảo 100% nhân viên được đào tạo phù hợp với vị trí của mình.

c. Ngành Nông nghiệp Công nghệ cao:

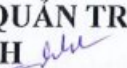
- Kết hợp nghiên cứu thêm các giống lúa mới, các giống lúa hữu cơ để đa dạng sản phẩm, hỗ trợ cho sự phát triển của Ngành Lương thực Công ty.
- Tập trung hoàn thiện bộ sản phẩm Phân bón và Thuốc bảo vệ thực vật theo hướng chuyên lúa, chuyên cây ăn trái và thân thiện với môi trường, an toàn cho sức khỏe người sử dụng.
- Đẩy mạnh quảng bá dịch vụ cho thuê máy móc thiết bị kỹ thuật nông nghiệp công nghệ cao (máy bay phun thuốc không người lái, máy cày, máy kéo,...).

Với dự báo tình định hướng cho năm 2023 như trên, Angimex đặt mục tiêu về các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2023 như sau:

- Doanh thu hợp nhất: 4.001 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 10 tỷ đồng.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang năm tài chính 2022 và kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm tài chính 2023.

Trân trọng kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH 

Lê Tiến Thịnh

Phụ lục 1

DANH SÁCH CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2022

(Đính kèm theo Báo cáo năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang số 03/2023/BC-HĐQT ngày 07/6/2023)

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1.	115/NQ-HĐQT	04/01/2022	Kế hoạch Kinh doanh và Kế hoạch đầu tư năm 2022
2.	116/NQ-HĐQT	11/01/2022	- Không tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. - Thời gian họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022. - Các nội dung dự kiến trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.
3.	117/NQ-HĐQT	13/01/2022	- Bổ nhiệm Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang. - Thu nhập của Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng.
4.	118/NQ-HĐQT	13/01/2022	Thành lập Công ty TNHH MTV Dịch vụ Nông nghiệp Công nghệ cao Angimex (Công ty con, 100% vốn của Angimex).
5.	119/NQ-HĐQT	13/01/2022	Góp vốn hợp tác đầu tư cùng Viện Lúa DB. Sông Cửu Long.
6.	120/NQ-HĐQT	27/01/2022	Xác định giá trị tài sản (Nhà máy 1) để ghi sổ sách kế toán.
7.	121/NQ-HĐQT	27/01/2022	Ban hành Quy định Phân cấp quản trị Công ty Angimex; Quy định khung lương của Công ty Angimex và các Công ty con.
8.	122/NQ-HĐQT	27/01/2022	Điều chỉnh mức lương của Ban điều hành Công ty Angimex.
9.	123/NQ-HĐQT	16/02/2022	Chuyển đổi loại hình doanh nghiệp của Công ty TNHH Angimex Furious
10.	124/NQ-HĐQT	18/02/2022	Tán thành việc Công ty TNHH Angimex Furious mua tài sản để mở rộng hoạt động kinh doanh.
11.	125/NQ-HĐQT	18/02/2022	Đầu tư máy móc, trang thiết bị phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Nông nghiệp Công nghệ cao Angimex (Công ty con, 100% vốn của Angimex).
12.	126/NQ-HĐQT	18/02/2022	Thời gian và địa điểm tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.
13.	127/NQ-HĐQT	22/02/2022	Tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022:
			1. Các báo cáo tại Đại hội.
			2. Chương trình Đại hội và các Quy chế tại Đại hội.
			3. Các tờ trình:
			- Tờ trình phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020, trả cổ tức năm 2021 và phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu.
			- Tờ trình tăng vốn điều lệ Công ty TNHH MTV Chế biến lương thực Angimex (Công ty con).
			- Các tờ trình, tài liệu khác.
14.	128/NQ-HĐQT	24/02/2022	4. Dự thảo Nghị quyết.
			Cử người đại diện vốn thay thế của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang và tham gia làm Thành viên Hội đồng thành viên tại Công ty TNHH Angimex – Kitoku.
15.	129/NQ-HĐQT	03/3/2022	- Thành lập Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị Công ty dựa trên cơ sở chuyển đổi từ Phòng kiểm soát nội bộ. - Ban hành Quy chế Kiểm toán nội bộ của Angimex. - Bổ nhiệm Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ.

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
16.	130/NQ-HĐQT	24/02/2022	Phân phối thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký trong 6 tháng cuối năm 2021.
17.	131/NQ-HĐQT	24/02/2022	Góp vốn vào Công ty TNHH Chế biến lương thực Angimex.
18.	132/NQ-HĐQT	03/03/2022	Phê duyệt việc Công ty chào bán và phát hành trái phiếu, phê duyệt và chấp thuận phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có tài sản bảo đảm, lãi suất cố định, đáo hạn năm 2023 với tổng mệnh giá 300.000.000.000 VND.
19.	132A/NQ-HĐQT	03/03/2022	Điều chỉnh, bổ sung tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022:
			- Sửa đổi nội dung trong tờ trình về việc phát hành cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu.
			- Tờ trình về chủ trương góp vốn liên doanh với các đối tác của Nhật Bản để đầu tư nhà máy chế biến bánh gạo, bột gạo và các sản phẩm sau gạo.
			- Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang.
			- Tờ trình về việc sử dụng tài sản để bảo đảm cho việc phát hành trái phiếu của Công ty Cổ phần VKC Holdings.
20.	132B/NQ-HĐQT	03/03/2022	Tán thành việc Công ty TNHH Angimex Furious thuê tài sản để mở rộng hoạt động kinh doanh.
21.	87/QĐ-XNK	03/3/2022	Quyết định bổ nhiệm Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ
22.	87A/QĐ-XNK	03/3/2022	Quyết định ban hành Quy chế Kiểm toán nội bộ
23.	133/NQ-HĐQT	04/03/2022	Miễn nhiệm Tổng Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang.
			Miễn nhiệm và bổ nhiệm Chủ tịch Công ty tại các Công ty con trực thuộc Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang.
			Cử người đại diện vốn thay thế của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang và tham gia làm Thành viên Hội đồng thành viên tại Công ty TNHH Angimex – Kitoku.
			Cử người đại diện vốn thay thế của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang và tham gia làm Thành viên Hội đồng thành viên tại Công ty TNHH Thương mại Sài Gòn - An Giang.
			Cử người đại diện vốn thay thế của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang và tham gia làm Thành viên Hội đồng thành viên tại Công ty TNHH Angimex Furious.
			Cử người đại diện vốn thay thế của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang và tham gia làm Thành viên Hội đồng thành viên tại Công ty TNHH Thương mại Louis Angimex.
			Thu nhập của Tổng Giám đốc Công ty
24.	134/NQ-HĐQT	04/03/2022	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc phụ trách Kinh doanh Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang
25.	134A/NQ-HĐQT	04/03/2022	Chuyển đổi loại hình doanh nghiệp của Công ty TNHH Dịch vụ Phát triển Nông nghiệp Đồng Tháp
26.	89/QĐ-XNK	04/3/2022	Quyết định bổ nhiệm Tổng Giám đốc – Người đại diện Pháp luật
27.	92/QĐ-XNK	04/3/2022	Quyết định bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc phụ trách kinh doanh

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
28.	136/NQ-HĐQT	16/03/2022	Hạn mức tín dụng năm 2022 của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang và các Công ty con.
29.	137/NQ-HĐQT	17/03/2022	Thông qua chủ trương hợp tác giữa Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang với Chính phủ nước Cộng hòa Sierra Leone trong lĩnh vực nông nghiệp và chế biến lương thực.
30.	138/NQ-HĐQT	22/03/2022	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc phụ trách Kinh doanh Thương mại Dịch vụ Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang
31.	139/NQ-HĐQT	22/03/2022	Thông qua việc Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang mua tài sản tại Phường Mỹ Bình, TP. Long Xuyên, An Giang
32.	140/NQ-HĐQT	22/03/2022	Triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2020, chi trả cổ tức năm 2021, và phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu.
33.	141/NQ-HĐQT	22/03/2022	Tán thành việc Công ty TNHH Angimex Furious mua tài sản để mở rộng hoạt động kinh doanh.
34.	141A/NQ-HĐQT	29/03/2022	Thông qua việc Công ty TNHH MTV Chế biến lương thực Angimex (Công ty con, 100% vốn của Angimex) đầu tư mua Công ty TNHH MTV Angimex Định Thành và Công ty TNHH MTV Chế biến lương thực Đồng Tháp.
35.	141B/NQ-HĐQT	29/03/2022	Tán thành việc Công ty TNHH Angimex Furious bổ sung ngành nghề kinh doanh và thành lập 02 địa điểm kinh doanh.
36.	142/NQ-HĐQT	05/04/2022	Thành lập Công ty TNHH MTV Thu mua lương thực Angimex (Công ty con, 100% vốn của Angimex)
37.	143/NQ-HĐQT	05/04/2022	Thành lập Công ty TNHH MTV Kỷ nguyên xanh Angimex (Công ty con, 100% vốn của Angimex)
38.	144/NQ-HĐQT	07/04/2022	Thay đổi nhân sự đại diện Công ty Angimex tham gia vào Ban Chấp hành Hiệp hội Lương thực Việt Nam.
39.	145/NQ-HĐQT	07/04/2022	Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang ký hợp đồng tư vấn quản trị chiến lược với Công ty Cổ phần Louis Holdings.
40.	146/NQ-HĐQT	29/03/2022	Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang mua lại 2% phần vốn góp tại Công ty TNHH Angimex Furious.
41.	148/NQ-HĐQT	19/04/2022	Thông qua đơn từ nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT của Ông Đỗ Thành Nhân, bầu thay thế Ông Trịnh Văn Bảo giữ chức danh Chủ tịch HĐQT tại Công ty.
42.	149/NQ-HĐQT	22/04/2022	Thông qua việc dùng tài sản tại Nhà máy Chế biến lương thực Angimex Đồng Tháp 2 trực thuộc Công ty Chế biến lương thực Angimex, thuộc sở hữu của Công ty Angimex để thế chấp bảo đảm cho nghĩa vụ trả nợ của Angimex tại Ngân hàng TMCP An Bình – Chi nhánh TP.HCM.
43.	150/NQ-HĐQT	06/05/2022	Tổ chức họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2022.
44.	151/NQ-HĐQT	25/05/2022	Cử người đại diện vốn thay thế của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang và tham gia làm Thành viên Hội đồng thành viên tại Công ty TNHH Angimex – Kitoku.
45.	152/NQ-HĐQT	25/05/2022	Đề xuất Người đại diện vốn của Công ty Angimex giữ vị trí Chủ tịch Hội đồng thành viên tại Công ty TNHH Angimex Furious.
46.	153/NQ-HĐQT	25/05/2022	Chấp thuận các hợp đồng, giao dịch trong năm 2022 giữa Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang với các đối tượng giao dịch có liên quan thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị.

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
47.	154/NQ-HĐQT	25/05/2022	Đầu tư sửa chữa, cải tạo và mở rộng Nhà máy chế biến lúa gạo Đa Phước trực thuộc Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang.
48.	155/NQ-HĐQT	20/06/2022	Tăng vốn điều lệ của Công ty TNHH MTV Chế biến lương thực Angimex (Công ty con).
49.	156/NQ-HĐQT	07/06/2022	Thông qua và trình ĐHĐCĐ bất thường năm 2022 về việc điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Công ty.
50.	157/NQ-HĐQT	07/06/2022	- Thông qua và trình ĐHĐCĐ bất thường năm 2022 báo cáo về việc phát hành cổ phiếu và phát hành trái phiếu năm 2022 của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang. - Thông qua các nội dung trình ĐHĐCĐ bất thường năm 2022.
51.	158/NQ-HĐQT	07/06/2022	Gia hạn thời hạn của các hạn mức tín dụng được Ngân hàng BIDV cấp cho Angimex và các Công ty con trực thuộc Angimex thêm 3 tháng, tức gia hạn đến ngày 16/09/2022.
52.	160/NQ-HĐQT	28/06/2022	Bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang trong nhiệm kỳ 2021 – 2025.
53.	161/NQ-HĐQT	28/06/2022	Bổ nhiệm Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị thường trực Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang trong nhiệm kỳ 2021 – 2025.
54.	162/NQ-HĐQT	28/06/2022	Miễn nhiệm Phó Tổng Giám đốc phụ trách kinh doanh.
55.	163/NQ-HĐQT	28/06/2022	- Thông qua việc mua lại trước hạn 30% giá trị Trái phiếu mã AGMH2223001 của Angimex, tương đương 90 tỷ đồng mệnh giá. Thông qua phương án mua lại trước hạn trái phiếu của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang (mã Trái phiếu: AGMH2223001) phát hành ngày 14/03/2022.
56.	164/NQ-HĐQT	28/06/2022	Chọn Công ty TNHH PwC (Việt Nam) thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.
57.	165/NQ-HĐQT	12/07/2022	Bán nhà máy Chế biến lúa gạo Hòa An.
58.	166/NQ-HĐQT	12/07/2022	Miễn nhiệm Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ.
59.	167/NQ-HĐQT	21/07/2022	Cho thuê tài sản là các mặt bằng, tòa nhà của Angimex không có nhu cầu sử dụng.
60.	168/NQ-HĐQT	21/07/2022	Điều chỉnh tăng giá mua các Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất của Nhà máy 2 tại ấp An Ninh, xã Định An, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.
61.	169/NQ-HĐQT	21/07/2022	- Đồng ý việc Công ty TNHH Angimex Furious rút lại tài sản là các Quyền sử dụng đất dưới đây thuộc sở hữu của Công ty TNHH Angimex Furious đang được thế chấp bảo đảm cho nghĩa vụ trả nợ của Angimex tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Bắc An Giang. - Đồng ý việc Công ty TNHH Angimex Furious dùng tài sản là các Quyền sử dụng đất được nêu trên để thế chấp, làm tài sản đảm bảo bổ sung cho khoản vay của Công ty TNHH Angimex Furious tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Bắc An Giang.
62.	170/NQ-HĐQT	21/07/2022	Thông qua việc thanh toán bổ sung thêm 5%/năm phí hỗ trợ cho các nhà đầu tư của 02 gói Trái phiếu mà Angimex đã phát hành (theo cam kết của Ông Đỗ Thành Nhân – Nguyên Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty với từng nhà đầu tư, phí hỗ trợ nhà đầu tư 5%/năm tính trên giá trị sở hữu của nhà đầu tư Trái phiếu theo từng thời điểm).

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
63.	171/NQ-HĐQT	22/07/2022	Bổ nhiệm Trưởng ban Kiểm toán nội bộ.
64.	172/NQ-HĐQT	22/07/2022	Miễn nhiệm và bổ nhiệm Kế toán trưởng tại các Công ty con.
65.	173/NQ-HĐQT	01/08/2022	Bán tài sản là xe ô tô Maybach S400 4Matic nhãn hiệu Mercedes – Benz của Angimex.
66.	174/NQ-HĐQT	18/08/2022	- Kết quả kinh doanh 06 tháng đầu năm 2022. - Kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư 06 tháng cuối năm 2022.
67.	175/NQ-HĐQT	18/08/2022	Nhận chuyển nhượng 19% phần vốn góp của Công ty Cổ phần Louis Capital tại Công ty TNHH Angimex Furious.
68.	176/NQ-HĐQT	18/08/2022	- Chuyển nhượng tối đa 32,96% phần vốn góp của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang tại Công ty TNHH Angimex – Kitoku. - Chuyển nhượng kho của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang đang cho Công ty TNHH Angimex – Kitoku thuê.
69.	177/NQ-HĐQT	18/08/2022	Thông qua việc Công ty TNHH MTV Chế biến Lương thực Angimex mua Công ty TNHH MTV Chế biến lương thực Đồng Tháp và Công ty TNHH MTV Angimex Định Thành với giá mua (chưa bao gồm các chi phí phát sinh) cao hơn giá trị doanh nghiệp được thẩm định bởi đơn vị thẩm định độc lập, do hai công ty này có lợi thế lớn về mặt địa lý và tiềm năng mở rộng có thể giúp nâng cao đáng kể năng lực sản xuất kinh doanh của Công ty TNHH MTV Chế biến lương thực Angimex.
70.	178/NQ-HĐQT	18/08/2022	- Thông qua việc Công ty TNHH MTV Chế biến Lương thực Angimex đầu tư mua tài sản là hai thửa đất liền kề nhau tại xã Lương An Trà, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang, và thực hiện chuyển đổi mục đích sử dụng đất. - Thông qua việc Công ty TNHH Chế biến lương thực Angimex triển khai thực hiện các hạng mục san lấp mặt bằng của thửa đất thứ nhất có diện tích 17.831 m ² .
71.	179/NQ-HĐQT	18/08/2022	Thông qua hạn mức tín dụng năm 2022 của Angimex và các Công ty con trực thuộc Angimex.
72.	180/NQ-HĐQT	18/08/2022	Cử nhân sự tham gia BCH Hiệp hội Lương thực Việt Nam.
73.	181/NQ-HĐQT	18/08/2022	Angimex thuê tài chính thông qua việc nhận chuyển nhượng đối với các tài sản thuê tài chính giữa Công ty TNHH MTV Angimex Định Thành và Công ty Cho thuê tài chính TNHH MTV Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh TP.HCM.
74.	182/NQ-HĐQT	18/08/2022	Chấm dứt hoạt động kinh doanh chi nhánh Hồ Chí Minh của Công ty TNHH Lương thực Angimex
75.	183/NQ-HĐQT	18/08/2022	Tán thành việc miễn nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty CP Golden Paddy (Công ty liên kết của Angimex).
76.	183B/NQ-HĐQT	19/09/2022	Tán thành việc Công ty CP Golden Paddy bàn giao 05 tài sản bảo đảm cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội.
77.	184/NQ-HĐQT	27/09/2022	Miễn nhiệm Kế toán trưởng và bổ nhiệm Phụ trách kế toán Công ty TNHH MTV Dịch vụ nông nghiệp Công nghệ cao Angimex.
78.	185/NQ-HĐQT	27/09/2022	Gia hạn thời hạn của Hợp đồng tín dụng (hạn mức 200 tỷ đồng) được Ngân hàng BIDV – Chi nhánh An Giang cấp cho Công ty TNHH Lương thực Angimex đến hết ngày 20/01/2023.
79.	186/NQ-HĐQT	30/09/2022	Giảm vốn điều lệ của Công ty TNHH Lương thực Angimex từ 180 tỷ đồng xuống thành 80 tỷ đồng.

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
80.	187/NQ-HĐQT	17/10/2022	- Không thực hiện đầu tư máy móc thiết bị thông qua nhận chuyển nhượng đối với các tài sản thuê tài chính giữa Công ty TNHH MTV Định Thành và Công ty Cho thuê tài chính ViettinBank Leasing – Chi nhánh TP.HCM theo nội dung tại Điều 1 Nghị quyết số 181/NQ-HĐQT ngày 18/8/2022 của HĐQT - Thông qua nhu cầu thuê tài chính của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang tại Công ty Cho thuê tài chính ViettinBank Leasing – Chi nhánh TP.HCM để đầu tư máy móc thiết bị của Công ty TNHH MTV Định Thành.
81.	188/NQ-HĐQT	24/10/2022	HĐQT thông qua và thống nhất trình ĐHĐCĐ về việc dừng thực hiện các phương án phát hành cổ phiếu đã được ĐHĐCĐ phê duyệt tại Nghị quyết số 135/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/3/2022.
82.	189/NQ-HĐQT	24/10/2022	Tổ chức họp ĐHĐCĐ bất thường lần 2 năm 2022.
83.	190/NQ-HĐQT	31/10/2022	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc thường trực của Angimex.
			Bổ nhiệm Trợ lý Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Phó Chánh văn phòng của Angimex.
84.	191/NQ-HĐQT	16/11/2022	Không thông qua phương án trả lãi kỳ 4 (kỳ trả lãi từ ngày 09/8/2022 đến ngày 09/11/2022) của gói Trái phiếu AGMH2123001 theo tờ trình số 288/TTr-TGD ngày 16/11/2022 của Tổng Giám đốc Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang.
			Do khó khăn trong nguồn vốn hoạt động sản xuất kinh doanh, lãi kỳ 4 (kỳ trả lãi từ ngày 09/8/2022 đến ngày 09/11/2022) của Gói Trái phiếu AGMH2123001 do Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang phát hành ngày 09/11/2021 sẽ được Công ty thanh toán trước một phần với số tiền là 2.000.000.000 đồng (Hai tỷ đồng). Đồng thời, Công ty gửi văn bản đến các Trái chủ của Gói Trái phiếu AGMH2123001 để trình bày các khó khăn của Công ty và xin được gia hạn việc thanh toán phần lãi còn lại.
			Tổ chức Hội nghị Chủ sở hữu Trái phiếu mã AGMH2123001 chậm nhất đến ngày 31/12/2022 (sau khi Angimex đã hoàn tất hợp Đại hội đồng cổ đông bất thường) để xử lý các khoản phí và khoản Gốc Trái phiếu mã AGMH2123001.
85.	192/NQ-HĐQT	16/11/2022	HĐQT Angimex gấp rút làm việc với HĐQT Công ty Cổ phần Louis Holdings để khẩn trương thực hiện các thủ tục có liên quan nhằm hoàn tất việc thế chấp tài sản bảo đảm của Gói Trái phiếu mã AGMH2223001 của Angimex chậm nhất đến 19/12/2022.
			Không thông qua việc bán tài sản thuộc sở hữu của Angimex là Quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại địa chỉ Số 137 Trần Bình Trọng, Phường 2, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh để thực hiện mua lại trước hạn một phần Gốc của Gói Trái phiếu AGMH2223001 nhằm đáp ứng Tỷ lệ bảo đảm an toàn tối thiểu trong trường hợp không thể hoàn tất thế chấp Tài sản bảo đảm cho Gói Trái phiếu trước ngày 20/12/2022 theo đề xuất của Tổng Giám đốc tại Tờ trình số 289/TTr-TGD ngày 16/11/2022.
			Thông qua nội dung dự thảo văn bản gửi Trái chủ và các bên liên quan của Gói Trái phiếu mã AGMH22230001 theo dự thảo đính kèm Tờ trình số 289/TTr-TGD ngày 16/11/2022.
86.	194/NQ-HĐQT	12/12/2022	Thông qua nội dung các tờ trình Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ tại kỳ họp bất thường năm 2022 vào ngày 14/12/2022.

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
87.	195/NQ-HĐQT	12/12/2022	Miễn nhiệm Phụ trách kế toán (ông Huỳnh Minh Phương) và bổ nhiệm Kế toán trưởng (ông Cao Phước Qui) tại Công ty TNHH MTV DVNN Công nghệ cao Angimex.
88.	196/NQ-HĐQT	13/12/2022	- Tạm hoãn cuộc họp ĐHĐCĐ bất thường (vào ngày 14/12/2022) để bổ sung hoàn thiện các nội dung trình Đại hội. - Thời gian họp ĐHĐCĐ bất thường sẽ do HĐQT quyết định và thông báo đến các Cổ đông trong thời gian sớm nhất. - Danh sách cổ đông đã chốt tại Ngày Đăng ký cuối cùng 14/11/2022 để tham dự ĐHĐCĐ bất thường (vào ngày 14/12/2022) vẫn được sử dụng để tham dự họp ĐHĐCĐ bất thường khi được tổ chức lại sau thời gian tạm hoãn.
89.	197/NQ-HĐQT	26/12/2022	Tổ chức họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2022 của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang (vào ngày 29/12/2022).
90.	198/NQ-HĐQT	26/12/2022	Chuyển nhượng các phần vốn góp của Angimex tại Công ty con, Công ty liên doanh liên kết.
91.	199/NQ-HĐQT	26/12/2022	Thống nhất việc Ông Hồ Đăng Dân rút đơn từ nhiệm, và tiếp tục nhiệm vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang.
92.	200/NQ-HĐQT	26/12/2022	Thông qua hạn mức tín dụng giữa Công ty TNHH Dịch vụ Phát triển nông nghiệp Đồng Tháp (Công ty con 100% vốn Angimex) tại Ngân hàng TMCP Công thương Chi nhánh 2 – Thành phố Hồ Chí Minh.
93.	202/NQ-HĐQT	29/12/2022	Bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang.

Phụ lục 2a

**GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY;
HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ;
GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI CÔNG TY MÀ TV. HĐQT, TV. BKS, TGD VÀ NGƯỜI QUẢN LÝ KHÁC ĐÃ VÀ ĐANG LÀ THÀNH
VIÊN SÁNG LẬP HOẶC TV. HĐQT, GIÁM ĐỐC (TỔNG GIÁM ĐỐC) ĐIỀU HÀNH TRONG THỜI GIAN BA (03) NĂM TRỞ LẠI ĐÂY**
(Đính kèm theo Báo cáo năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang số 03/2023/BC-HĐQT ngày 07/6/2023)

STT	Tên tổ chức/ Cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/HĐQT thông qua (nếu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
I	Tổ chức							
1	CTCP Louis Holdings (LHs)	Tổ chức có liên quan của Người nội bộ; Không còn là Công ty mẹ từ ngày 26/08/2022.	1101573295 05/6/2012 Sở KH & ĐT TP.HCM	14 Nguyễn Văn Vĩnh, P.4, Q. Tân Bình, TP.HCM	Từ 01/02/2022 đến 31/3/2022		Tổng giá trị các giao dịch: 1.476.557.274 VNĐ. Trong đó: - AGM mua xe ô-tô đã qua sử dụng của LHs: 1.054.318.182 VNĐ; - AGM thanh toán chi phí tham gia Team Building tại Đà Lạt năm 2021 cho LHs: 422.239.092 VNĐ.	Thực hiện theo Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang
					Từ 01/07/2022 đến 30/09/2022		Tổng giá trị các giao dịch: 15.661.404 VNĐ. Trong đó: - Mua hàng hóa và dịch vụ: 15.661.404 VNĐ	
2	CTCP Dược Lâm Đồng (LDP)	Tổ chức có liên quan của Người nội bộ; Không còn là Công ty trong cùng tập đoàn, cùng Công ty mẹ từ ngày 26/08/2022.	5800000047 31/10/2012 Lâm Đồng	Số 18 Ngô Quyền, P.6, TP.Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	Từ 01/01/2022 đến 30/6/2022	Nghị quyết HĐQT số 153/NQ-HĐQT ngày 25/5/2022 (*)	Tổng giá trị các giao dịch: 3.325.050.726 VNĐ. Trong đó: - AGM vay 2.500.000.000 VNĐ; - AGM mua hàng 825.050.726 VNĐ.	
					Từ 06/09/2022 đến 12/09/2022		Tổng giá trị các giao dịch: 2.551.333.018 VNĐ. Trong đó: - AGM mua hàng hóa và dịch vụ: 1.470.004 VNĐ - Trả nợ vay: 2.500.000.000 VNĐ - Trả lãi đi vay: 49.863.014 VNĐ	

STT	Tên tổ chức/ Cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua (nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
3	Công ty TNHH Lương thực Angimex (AGM Food)	Công ty con 100% vốn AGM; Tổ chức có liên quan của Người nội bộ	1602131107 28/9/2020 Sở KH & ĐT tỉnh An Giang	01 Ngõ Gia Tự, P. Mỹ Long, TP. Long Xuyên, An Giang	Từ 05/01/2022 đến 30/6/2022	Nghị quyết HĐQT số 153/NQ-HĐQT ngày 25/5/2022 (*) Nghị quyết HĐQT số 186/NQ-HĐQT ngày 30/9/2022	Tổng giá trị các giao dịch: 410.903.715.088 VNĐ. Trong đó: - Bán hàng hóa và dịch vụ: 221.689.605.571 VNĐ; - Mua hàng hóa: 189.214.109.517 VNĐ.	Thực hiện theo Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang; Nghị quyết HĐQT số 186/NQ-HĐQT nội dung về việc giám vốn điều lệ của Công ty TNHH Lương thực Angimex từ 180 tỷ đồng xuống thành 80 tỷ đồng.
					Từ 01/07/2022 đến 31/12/2022		Tổng giá trị các giao dịch: 207.061.519.664 VNĐ. Trong đó: - AGM Food xuất bán gạo cho AGM: 56.993.641.704 VNĐ; - AGM Food chi hộ AGM tiền hỗ trợ khuyến mãi: 55.000.000 VNĐ; - AGM Food mua hàng của AGM: 45.055.677.960 VNĐ; - AGM Food thuê hệ thống quản lý, dịch vụ: 4.957.200.000 VNĐ; - Giám vốn chủ sở hữu của AGM: 100.000.000.000 VNĐ (Theo Nghị quyết HĐQT số 186/NQ-HĐQT)	
4	Công ty TNHH Angimex Furious (AGM Furious)	Tổ chức có liên quan của Người nội bộ; Từ đầu năm 2022: Công ty liên kết, AGM sở hữu 49% VDL. Từ T4/2022: Công ty con, AGM sở hữu 51% VDL. Từ T1/2023: Công ty con, AGM sở hữu 70% VDL	1602131322 01/10/2020 Sở KH & ĐT tỉnh An Giang	26 Trần Hưng Đạo, Khóm Thạnh An, P. Mỹ Thới, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang	Từ 01/01/2022 đến 30/6/2022	Nghị quyết HĐQT số 153/NQ-HĐQT ngày 25/5/2022 (*)	Tổng giá trị các giao dịch: 66.074.926.027 VNĐ. Trong đó: - Thu về cho vay ngắn hạn: 12.800.000.000 VNĐ; - Lãi vay: 224.926.027 VNĐ; - Vay và hoàn trả tiền vay: 43.600.000.000 VNĐ; - Bán hàng & phí dịch vụ quản lý: 6.000.000.000 VNĐ; - AGM góp vốn vào AGM Furious: 3.450.000.000 VNĐ;	Thực hiện theo Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang
					Từ 01/07/2022 đến 31/12/2022		Tổng giá trị các giao dịch: 13.636.000.000 VNĐ. Trong đó: - Bán hàng và cung cấp dịch vụ: 7.536.000.000 VNĐ - Đi vay: 4.000.000.000 VNĐ - Trả nợ vay: 2.100.000.000 VNĐ	

STT	Tên tổ chức/ Cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua (nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
5	Công ty TNHH Dịch vụ Phát triển Nông nghiệp Đồng Tháp (Dasco)	Công ty con 100% vốn AGM; Tổ chức có liên quan của Người nội bộ	1400294469 08/01/2008 Sở KH & ĐT tỉnh Đồng Tháp	539A, tổ 20, ấp An Định, xã An Bình, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Từ 01/01/2022 đến 30/6/2022	Nghị quyết HĐQT số 153/NQ-HĐQT ngày 25/5/2022 (*)	Tổng giá trị giao dịch: 17.756.080.102 VNĐ. Trong đó: - Cho vay ngắn hạn: 14.520.000.000 VNĐ; - Thu về cho vay ngắn hạn: 1.507.959.974 VNĐ; - Bán hàng và cung cấp dịch vụ: 1.473.592.152 VNĐ; - Lãi cho vay: 254.527.976 VNĐ.	Thực hiện theo Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang
					Từ 01/07/2022 đến 31/12/2022		Tổng giá trị các giao dịch: 14.488.779.223 VNĐ. Trong đó: - Mua hàng hóa và dịch vụ: 758.625.000 VNĐ; - Bán hàng và cung cấp dịch vụ: 1.112.850.000 VNĐ; - Cho vay: 160.000.000 VNĐ; - Thu hồi cho vay: 12.313.239.362 VNĐ; - Lãi cho vay: 144.064.861 VNĐ.	
6	Công ty TNHH Chế biến Lương thực Angimex	Công ty con 100% vốn AGM; Tổ chức có liên quan của Người nội bộ	1602154760 21/12/2021 Sở KH & ĐT tỉnh An Giang	Số thửa đất 55, tờ bản đồ số 19, xã Lương An Trà, Tri Tôn, An Giang.	Từ 01/01/2022 đến 30/6/2022	Nghị quyết HĐQT số 153/NQ-HĐQT ngày 25/5/2022 (*)	Tổng giá trị giao dịch: 971.977.342.252 VNĐ. Trong đó: - Bán hàng & dịch vụ: 71.357.851.112 VNĐ; - Góp vốn bằng tiền: 300.000.000.000 VNĐ; - Tạm ứng mua hàng: 100.010.000.000 VNĐ; - Góp vốn bằng tài sản: 191.992.694.927 VNĐ; - Mua gạo hàng hóa, gạo nguyên liệu: 308.616.796.213 VNĐ.	Thực hiện theo Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang
					Từ 01/07/2022 đến 31/12/2022		Tổng giá trị các giao dịch: 197.119.032.855 VNĐ. Trong đó: - Mua hàng hóa và dịch vụ: 65.660.509.171 VNĐ; - Bán hàng và cung cấp dịch vụ: 131.458.523.684 VNĐ	

STT	Tên tổ chức/ Cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/HĐQT thông qua (nếu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
7	Công ty TNHH Dịch vụ Nông nghiệp Công nghệ cao Angimex (AGM Agritech)	Công ty con 100% vốn AGM; Tổ chức có liên quan của Người nội bộ	1602156038 26/01/2022 Sở KH & ĐT tỉnh An Giang	Áp Bắc Sơn, TT. Núi Sập, Thoại Sơn, An Giang	Từ 08/3/2022 đến 30/6/2022	Nghị quyết HĐQT số 118/NQ-HĐQT ngày 13/01/2022	Tổng giá trị giao dịch: 5.785.000.000 VNĐ. Trong đó: AGM góp vốn vào AGM Agritech: 5.400.000.000 VNĐ; Tạm ứng và hoàn tạm ứng 385.000.000 VNĐ.	Nghị quyết HĐQT số 118/NQ-HĐQT nội dung về việc thành lập Công ty TNHH MTV Dịch vụ Nông nghiệp Công nghệ cao Angimex (Công ty con, 100% vốn AGM) Thực hiện theo Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang
					Từ 05/08/2022 đến 30/12/2022		Tổng giá trị các giao dịch: 865.000.000 VNĐ. Trong đó: - Tạm ứng: 50.000.000 VNĐ - Thu hồi tạm ứng: 815.000.000 VNĐ	
8	Công ty TNHH MTV Louis Rice Long An (LRLA)	Tổ chức có liên quan của Người nội bộ; Công ty trong cùng tập đoàn, cùng Công ty mẹ	1101842558 08/02/2017 Sở KH & ĐT tỉnh Long An	226 ấp 3, xã Tân Đông, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An	Từ 21/01/2022 đến 27/5/2022	Nghị quyết HĐQT số 153/NQ-HĐQT ngày 25/5/2022 (*)	Tổng giá trị giao dịch: 49.456.257.500 VNĐ. Trong đó: - AGM mua gạo hàng hóa: 23.701.257.500 VNĐ; - AGM trả trước tiền hàng: 25.755.000.000 VNĐ.	
9	Công ty TNHH MTV Louis Rice AG (LRAG)	Tổ chức có liên quan của Người nội bộ; Công ty trong cùng tập đoàn, cùng Công ty mẹ (Từ ngày 24/3/2022 không còn là tổ chức có liên quan với AGM và Người nội bộ)	1602124445 28/5/2020 Sở KH & ĐT tỉnh An Giang	Tổ 8, Ấp Hòa Thới, Xã Định Thành, Thoại Sơn, An Giang	Từ 01/3/2022 đến 05/4/2022	Nghị quyết HĐQT số 153/NQ-HĐQT ngày 25/5/2022 (*)	Tổng giá trị các giao dịch 25.634.512.097 VNĐ. Trong đó: - Bán bao bì: 7.452.000 VNĐ; - Bán hàng hóa: 934.178.700 VNĐ; - Mua hàng: 24.692.341.397 VNĐ.	
10	Công ty TNHH Chế biến lương thực Đồng Tháp (CBLT ĐT)	Tổ chức có liên quan của Người nội bộ; Công ty trong cùng tập đoàn, cùng Công ty mẹ (Từ ngày 05/4/2022 không còn là tổ chức có liên quan với AGM và Người nội bộ)	1402160823 26/4/2021 Sở KH & ĐT tỉnh Đồng Tháp	61 Khóm 2, Phường 2, Sa Đéc, Đồng Tháp	Từ 17/01/2022 đến 30/3/2022	Nghị quyết HĐQT số 153/NQ-HĐQT ngày 25/5/2022 (*)	Mua gạo hàng hóa: 615.600.000 VNĐ	

STT	Tên tổ chức/ Cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua (nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
11	Công ty TNHH Angimex – Kitoku (AKJ)	Công ty liên doanh; Tổ chức có liên quan của Người nội bộ	52102000155 22/7/2008 An Giang	Quốc Lộ 91, khóm Thanh An, phường Mỹ Thới, TP. Long Xuyên, An Giang	Từ 01/01/2022 đến 30/6/2022	Nghị quyết HĐQT số 153/NQ-HĐQT ngày 25/5/2022 (*)	AGM cho AKJ thuê kho: 349.979.400 VNĐ	
					12/07/2022		Bán hàng và cung cấp dịch vụ: 384.977.340 VNĐ	
12	Công ty TNHH Thương mại Sài Gòn - An Giang (SAGICO)	Công ty liên kết; Tổ chức có liên quan của Người nội bộ	1600674718 27/7/2010 An Giang	Số 12 Nguyễn Huệ, Phường Mỹ Long, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang	27/5/2022	Nghị quyết HĐQT số 153/NQ-HĐQT ngày 25/5/2022 (*)	Tổng giá trị các giao dịch: 1.196.026.603 VNĐ. Trong đó: Cổ tức, lợi nhuận được chia: 1.088.026.603 VNĐ; - Thù lao HĐTV: 108.000.000 VNĐ.	
					Từ 01/07/2022 đến 31/12/2022		Mua vật dụng đồ dùng: 40.735.749 VNĐ	
13	Công ty TNHH Thương mại Louis Angimex (Louis Angimex)	Công ty liên doanh; Tổ chức có liên quan của Người nội bộ	0317104664 31/12/2021 TP.HCM	Số 03-05 Đường số 7, Khu đô thị Sala, P. An Lợi Đông, TP. Thủ Đức, TP.HCM	Từ 01/01/2022 đến 30/6/2022	Nghị quyết HĐQT số 96/NQ-HĐQT ngày 09/12/2021; Nghị quyết HĐQT số 153/NQ-HĐQT ngày 25/5/2022 (*)	Tổng giá trị các giao dịch: 9.876.000.000 VNĐ. Trong đó: - Bán hàng: 76.000.000 VNĐ; - Góp vốn bằng tiền: 9.800.000.000 VNĐ.	Nghị quyết HĐQT số 96/NQ-HĐQT nội dung về việc góp vốn thành lập Công ty TNHH Thương mại Louis Angimex
14	CTCP Golden Paddy	Công ty liên kết; Tổ chức có liên quan của Người nội bộ	1602141793 26/02/2021 An Giang	Áp Phú Hòa 2, X. Bình Hòa, H. Châu Thành, An Giang	Từ 01/01/2022 đến 30/6/2022	Nghị quyết HĐQT số 153/NQ-HĐQT ngày 25/5/2022 (*)	Tổng giá trị các giao dịch: 65.892.811.050 VNĐ. Trong đó: - Bán hàng hóa: 12.500.000 VNĐ; - Mua hàng hóa (gạo): 65.880.311.050 VNĐ.	
15	Công ty TNHH MTV Thu mua Phụ phẩm PBP (PBP)	Tổ chức có liên quan của Người nội bộ	0317109461 07/01/2022 TP.HCM	Số 07-09, đường số 7, Khu đô thị Sala, Phường An Lợi Đông, TP. Thủ Đức, TP.HCM	Từ 18/02/2022 đến 31/5/2022	Nghị quyết HĐQT số 153/NQ-HĐQT ngày 25/5/2022 (*)	Tổng giá trị các giao dịch: 23.870.940.545 VNĐ Trong đó: - AGM bán phụ phẩm: 23.870.940.545 VNĐ	

STT	Tên tổ chức/ Cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua (nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
16	CTCP Golden Paddy SG (GP SG)	Tổ chức có liên quan của Người nội bộ	0313897483 05/7/2016 TP.HCM	64-64Bis Võ Thị Sáu, Phường Tân Định, Quận 1, TP.HCM	Từ 18/4/2022 đến 09/5/2022	Nghị quyết HĐQT số 153/NQ-HĐQT ngày 25/5/2022 (*)	AGM bán hàng hóa: 65.948.990.000 VNĐ	
17	CTCP Louis Capital (TGG)	Không còn là Công ty trong cùng tập đoàn đến ngày 26/08/2022	0105787835 10/2/2012 Sở KH & ĐT TP.Hà Nội	Số 07-09, Đường số 07, Khu đô thị Sala, P. An Lợi Đông, TP Thủ Đức, TPHCM	28/12/2022	Nghị quyết HĐQT số 175/NQ-HĐQT ngày 18/8/2022	Mua vốn góp của Công ty TNHH Angimex Furious: 32.300.000.000 VNĐ	Nghị quyết HĐQT số 175/NQ-HĐQT nội dung về việc nhận chuyển nhượng 19% phần vốn góp của Công ty Cổ phần Louis Capital tại Công ty TNHH Angimex Furious.
II Cá nhân								
1	Đỗ Thành Nhân	Người nội bộ (Không còn là Người nội bộ từ 28/6/2022)	352776789 08/6/2020 CA An Giang	Đồng Thành, Đồng Xuyên, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang	08/3/2022	Nghị quyết ĐHĐCĐ số 07/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2021: Điều 6 – Thù lao và khen thưởng của HĐQT, BKS và Thư ký năm 2021; Nghị quyết HĐQT số 130/NQ-HĐQT ngày 24/02/2022: Phân phối thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký trong 6 tháng cuối năm 2021.	Thù lao HĐQT 06 tháng cuối năm 2021: 335.000.000 VNĐ	
2	Đặng Doãn Kiên	Người nội bộ (Không còn là Người nội bộ từ 15/3/2022)	022750602 06/12/2014 CA TP.HCM	6.06 Chung cư Cantavil, An Phú, Q2, TP. HCM	08/3/2022		Thù lao HĐQT 06 tháng cuối năm 2021: 50.000.000 VNĐ	
3	Nguyễn Lê Văn	Người nội bộ (Không còn là Người nội bộ từ 28/6/2022)	056083000150 8/3/2019 CCS QLHC về TTXH	154/49/64 Âu Dương Lân, Phường 3, Quận 8, TP.HCM	08/3/2022		Thù lao HĐQT 06 tháng cuối năm 2021: 50.000.000 VNĐ	
4	Lê Văn Huy	Người nội bộ (Không còn là Người nội bộ từ 15/3/2022)	060087000147 30/10/2018 TP.HCM	72/33 đường 304, phường 25, quận Bình Thạnh, TP.HCM	08/3/2022		Thù lao HĐQT 06 tháng cuối năm 2021: 60.000.000 VNĐ	
5	Trịnh Văn Bảo	Người nội bộ (Không còn là Người nội bộ từ 28/6/2022)	215040136 22/3/2013 CA Bình Định	Hoài Đức, Hoài Nhơn, Bình Định	08/3/2022	Nghị quyết ĐHĐCĐ số 135/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/3/2022: Điều 7 – Thù lao và khen thưởng của HĐQT, BKS và Thư ký năm 2022.	Thù lao HĐQT 06 tháng cuối năm 2021: 50.000.000 VNĐ	
					18/07/2022		Tổng giá trị các giao dịch: 215.000.000 đồng. Trong đó: - Tạm ứng thù lao HĐQT 6 tháng đầu năm 2022: 215.000.000 đồng	

STT	Tên tổ chức/ Cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua (nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
6	Hồ Đăng Dân	Người nội bộ	351404324 8/10/2011 CA An Giang	Tổ 1, ấp An Thuận, xã Hòa Bình, Chợ Mới, An Giang	08/3/2022	Nghị quyết ĐHĐCĐ số 07/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2021:	Thù lao BKS 06 tháng cuối năm 2021: 40.000.000 VNĐ	
7	Hồ Lê Hoàng Anh	Người nội bộ (Không còn là Người nội bộ từ 28/6/2022)	079093035579 11/8/2021 CCS QLHC chính về TTXH	355 Lê Văn Sỹ, Phường 1, Quận Tân Bình, TP.HCM	08/3/2022	Điều 6 – Thù lao và khen thưởng của HĐQT, BKS và Thư ký năm 2021;	Thù lao BKS 06 tháng cuối năm 2021: 25.000.000 VNĐ	
8	Nguyễn Bá Ngọc	Người nội bộ (Không còn là Người nội bộ từ 28/6/2022)	025782678 26/10/2013 CA TP.HCM	64 đường 34B, Phường An Phú, Quận 2, TP.HCM	08/3/2022	Nghị quyết HĐQT số 130/NQ-HĐQT ngày 24/02/2022: Phân phối thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký trong 6 tháng cuối năm 2021.	Thù lao BKS 06 tháng cuối năm 2021: 25.000.000 VNĐ	
9	Phạm Nguyễn Thanh Xuân	Người nội bộ	352280432 10/01/2018 CA An Giang	164 Dương Diên Nghệ, P. Mỹ Quý, TP. Long Xuyên, An Giang	08/3/2022		Thù lao Thư ký Công ty: 10.000.000 VNĐ	
					Từ 23/09/2022 đến 07/10/2022		AGM vay: 10.000.000 đồng	
10	Khưu Thị Hồng Ngọc	Vợ của Người nội bộ	351040783 9/5/2006 CA An Giang	Lô 3H2, phường Mỹ Quý, TP. Long Xuyên, An Giang	06/10/2022		AGM vay: 5.354.402.666 VNĐ	
11	Trần Vũ Đình Thi	Người nội bộ	089082005056 01/11/2022 Cục CS Quản lý HC về TTXH	28B2, Tôn Thất Thuyết, Bình Khánh, Long Xuyên, An Giang	06/10/2022		AGM vay: 108.427.500 VNĐ	
12	Quách Tất Liệt	Người nội bộ	350928355 30/8/2017 CA An Giang	22 Tô Hiệu, K. Đông Thịnh 9, P. Mỹ Phước, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang	06/10/2022		AGM vay: 80.152.500 VNĐ	

STT	Tên tổ chức/ Cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua (nếu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
13	Bùi Việt Dũng	Người nội bộ	093073004295 15/08/2022 Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Mỹ Khánh, huyện Phong Điền, TP. Cần Thơ	07/10/2022		AGM vay: 100.000.000 VNĐ	
14	Trần Thị Cẩm Châm	Người nội bộ	351760945 31/03/2003 An Giang	17D/2D/6, Phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang	Từ 21/09/2022 đến 06/10/2022		AGM vay: 101.657.646 VNĐ	
15	Tôn Văn Chí	Người nội bộ	089090027245 26/05/2022 Cục Cảnh Sát QLHC Về TTXH	Mỹ Khánh, Long Xuyên, An Giang	27/09/2022		AGM vay: 10.000.000 đồng	
16	Võ Thị Thanh Tuyết	Người nội bộ	089160003962 16/12/2021 Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	45 Phùng Hưng, Mỹ Bình, Long Xuyên, An Giang	26/09/2022		AGM vay: 10.000.000 đồng	
17	Ngô Quốc Cường	Không còn là Người nội bộ từ ngày 21/09/2022	352615488 13/01/2017 An Giang	ấp Hòa Phú, Định Thành, Thoại Sơn, An Giang	15/12/2022		Trợ cấp thôi việc: 20.250.000 đồng	
18	Nguyễn Chí Thành	Người nội bộ	089083015595 11/08/2021 Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	138/12A Trần Hưng Đạo, Mỹ Bình, Long Xuyên, An Giang	Từ 23/09/2022 đến 06/10/2022		AGM vay: 223.686.472 đồng	
19	Cao Phước Qui	Người nội bộ	351546823 20/03/2018 An Giang	Số 428 Long Hòa I, Long Kiến, Chợ Mới, An Giang	13/07/2022		Hoàn tạm ứng: 3.220.000.000 đồng	
20	Trần Thị Thảo Vy	Người nội bộ	352212808 08/07/2017 An Giang	Số 349/30C Trần Hưng Đạo, Mỹ Quý, Long Xuyên, An Giang	28/09/2022		AGM vay: 10.000.000 đồng	

Phụ lục 2b

**GIAO DỊCH GIỮA NGƯỜI NỘI BỘ CÔNG TY, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VỚI CÔNG TY CON
CÔNG TY DO CÔNG TY NẴM QUYỀN KIỂM SOÁT**

(Đính kèm theo Báo cáo năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang số 03/2023/BC-HĐQT ngày 07/6/2023)

S T T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
I	Tổ chức								
1	CTCP Louis Holdings (LHs)	Tổ chức có liên quan	Không còn là Công ty mẹ từ ngày 26/08/2022	1101573295 05/6/2012 Sở KH & ĐT TP.HCM	14 Nguyễn Văn Vĩnh, P.4, Q. Tân Bình, TP.HCM	Công ty TNHH Lương thực Angimex (AGM Food)	31/3/2022	AGM Food thanh toán chi phí tham gia Team Building tại Đà Lạt năm 2021 cho LHs: 78.415.831 VNĐ	
						Công ty TNHH Angimex Furious (Từ đầu năm 2022: Công ty liên kết, AGM sở hữu 49% VĐL. Từ T4/2022: Công ty con, AGM sở hữu 51% VĐL. Từ T1/2023: Công ty con, AGM sở hữu 70%)	31/3/2022	AGM Furious thanh toán chi phí tham gia Team Building tại Đà Lạt năm 2021 cho LHs: 476.651.209 VNĐ	
						Công ty TNHH Dịch vụ Phát triển Nông nghiệp Đồng Tháp (Dasco)	31/3/2022	Dasco thanh toán chi phí tham gia Team Building tại Đà Lạt năm 2021 cho LHs: 238.600.837 VNĐ	
						Công ty TNHH Chế biến lương thực Angimex (CBLT AGM)	04/01/2022	CBLT AGM tạm ứng tiền mua nhà máy Louis Rice AG: 100.000.000.000 VNĐ	
2	CTCP Dược Lâm Đồng (LDP)	Tổ chức có liên quan	Không còn là Công ty trong cùng tập đoàn, cùng Công ty mẹ từ ngày 26/08/2022	5800000047 31/10/2012 Lâm Đồng	Số 18 Ngô Quyền, P.6, TP.Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	Công ty TNHH Angimex Furious (Từ đầu năm 2022: Công ty liên kết, AGM sở hữu 49% VĐL. Từ T4/2022: Công ty con, AGM sở hữu 51% VĐL. Từ T1/2023: Công ty con, AGM sở hữu 70%)	06/01/2022	LDP bán hàng hóa (AGM Furious mua quà tặng khách hàng): 300.909.028 VNĐ	Ngày hóa đơn: 31/12/2021
						Công ty TNHH Dịch vụ Phát triển Nông nghiệp Đồng Tháp (Dasco)	27/01/2022	LDP bán hàng hóa (Dasco mua Combo quà Tết): 279.706.888 VNĐ	

S T T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
3	CTCP VKC Holdings (VKC)	Tổ chức có liên quan		37000510650, 02/06/2003 Sở KH & ĐT tỉnh Bình Dương	Số 854, quốc lộ 1K, Khu phố Châu Thới, Bình An, Dĩ An, Bình Dương	Công ty TNHH Angimex Furious (Từ đầu năm 2022: Công ty liên kết, AGM sở hữu 49% VDL. Từ T4/2022: Công ty con, AGM sở hữu 51% VDL. Từ T1/2023: Công ty con, AGM sở hữu 70%)	Từ 16/3/2022 đến tháng 9/2022	- VKC bán vỏ xe cho AGM Furious: 3.085.443.935 VNĐ; - AGM Furious thanh toán tiền mua hàng cho VKC: 195.289.427 VNĐ.	
						Công ty TNHH Dịch vụ Phát triển Nông nghiệp Đồng Tháp (Dasco)	08/6/2022	VKC vay của Dasco: 4.000.000.000 VNĐ	
						Công ty TNHH Lương thực Angimex (AGM Food)	Từ 20/5/2022 đến 27/5/2022	VKC vay và đã trả AGM Food, và lãi vay: 1.001.315.068 VNĐ (Trong đó: Cho vay: 1.000.000.000 VNĐ; Lãi vay: 1.315.068 VNĐ)	
4	Công ty TNHH Thương mại Sài Gòn - An Giang (SAGICO)	Tổ chức có liên quan	Công ty liên kết	1600674718 27/7/2010 An Giang	Số 12 Nguyễn Huệ, Phường Mỹ Long, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang	Công ty TNHH Angimex Furious (Từ đầu năm 2022: Công ty liên kết, AGM sở hữu 49% VDL. Từ T4/2022: Công ty con, AGM sở hữu 51% VDL. Từ T1/2023: Công ty con, AGM sở hữu 70%)	Từ 08/01/2022 đến 29/06/2022	SAGICO bán vật dụng vệ sinh, đồ dùng,... cho AGM Furious: 31.962.827 VNĐ	
						Công ty TNHH Lương thực Angimex (AGM Food)	Từ 21/01/2022 đến 31/12/2022	- SAGICO mua gạo của AGM Food: 25.560.000 VNĐ; - SAGICO bán hàng cho AGM Food: 6.075.500 VNĐ	
5	Công ty TNHH Thương mại Louis Angimex (Louis Angimex)	Tổ chức có liên quan	Công ty liên doanh	0317104664 31/12/2021 TP.HCM	Số 03-05 Đường số 7, Khu đô thị Sala, P. An Lợi Đông, TP. Thủ Đức, TP.HCM	Công ty TNHH Lương thực Angimex (AGM Food)	Từ 05/01/2022 đến tháng 09/2022	- Louis Angimex mua hàng của AGM Food: 174.127.650 VNĐ; - Louis Angimex trả hàng: 2.982.700 VNĐ.	
						Công ty TNHH Chế biến lương thực Angimex (CBLT AGM)	10/5/2022	Louis Angimex mua phụ phẩm từ CBLT AGM: 485.600.000 VNĐ	

S T T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
6	CTCP Golden Paddy (GP)	Tổ chức có liên quan	Công ty liên kết	1602141793 26/02/2021 An Giang	Áp Phú Hòa 2, X. Bình Hòa, H. Châu Thành, An Giang	Công ty TNHH Lương thực Angimex (AGM Food)	Từ 10/01/2022 đến 01/6/2022	GP bán hàng hóa cho AGM Food: 8.830.947.500 VNĐ	
						Công ty TNHH Chế biến lương thực Angimex (CBLT AGM)	Từ 21/4/2022 đến 30/4/2022	GP mua gạo từ CBLT Angimex: 20.625.991.400 VNĐ	
7	Công ty TNHH MTV Thu mua Phụ phẩm PBP (PBP)	Tổ chức có liên quan		0317109461 07/01/2022 TP.HCM	Số 07-09, đường số 7, Khu đô thị Sala, Phường An Lợi Đông, TP. Thủ Đức, TP.HCM	Công ty TNHH Lương thực Angimex (AGM Food)	Từ 17/02/2022 đến 08/6/2022	PBP mua phụ phẩm từ AGM Food: 14.652.628.690 VNĐ	
						Công ty TNHH Chế biến lương thực Angimex (CBLT AGM)	Từ 14/02/2022 đến 18/4/2022	PBP mua phụ phẩm từ CBLT AGM: 24.076.869.380 VNĐ	
8	CTCP Giao thông Long An (GTLA)	Tổ chức có liên quan	Không còn là Công ty trong cùng tập đoàn, cùng Công ty mẹ từ ngày 26/08/2022	1100103787 01/04/2011 Sở KH & ĐT tỉnh Long An	Số 10, Quốc lộ 1, Khu phố Nhơn Phú, Phường 5, Thành phố Tân An, Tỉnh Long An	Công ty TNHH Chế biến lương thực Angimex (CBLT AGM)	24/02/2022	GTLA thi công đường nội bộ Nhà máy AGM 3 của CBLT AGM: 341.363.000 VNĐ	
9	Công ty TNHH MTV Louis Rice Long An (LRLA)	Tổ chức có liên quan	Không còn là Công ty trong cùng tập đoàn, cùng Công ty mẹ từ ngày 26/08/2022	1101842558 08/02/2017 Sở KH & ĐT tỉnh Long An	226 ấp 3, xã Tân Đông, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An	Công ty TNHH Chế biến lương thực Angimex (CBLT AGM)	25/4/2022	CBLT AGM thanh toán trả trước tiền mua hàng cho LRLA: 13.871.000.000 VNĐ	
10	Công ty TNHH Chế biến lương thực Đồng Tháp (CBLT ĐT)	Tổ chức có liên quan	Không còn là Công ty trong cùng tập đoàn, cùng Công ty mẹ từ ngày 26/08/2022 (từ ngày 05/4/2022 không còn là tổ chức có liên quan)	1402160823 26/4/2021 Sở KH & ĐT tỉnh Đồng Tháp	61 Khóm 2, Phường 2, Sa Đéc, Đồng Tháp	Công ty TNHH Chế biến lương thực Angimex (CBLT AGM)	12/01/2022	CBLT Đồng Tháp bán gạo phế cho CBLT AGM: 246.000.000 VNĐ	
11	Công ty TNHH MTV Louis Rice AG (LRAG)	Tổ chức có liên quan	Không còn là Công ty trong cùng tập đoàn, cùng Công ty mẹ từ ngày 26/08/2022 (từ ngày 24/3/2022 không còn là tổ chức có liên quan)	1602124445 28/5/2020 Sở KH & ĐT tỉnh An Giang	Tổ 8, Ấp Hòa Thới, Xã Định Thành, Thoại Sơn, An Giang	Công ty TNHH Chế biến lương thực Angimex (CBLT AGM)	15/3/2022	LRAG bán gạo nguyên liệu cho CBLT AGM: 1.335.000.000 VNĐ	
12	CTCP Golden Paddy SG (GP SG)	Tổ chức có liên quan		0313897483 05/7/2016 TP.HCM	64-64Bis Võ Thị Sáu, Phường Tân Định, Quận 1, TP.HCM	Công ty TNHH Chế biến lương thực Angimex (CBLT AGM)	Từ 10/3/2022 đến 20/4/2022	GP SG mua gạo của CBLT AGM: 16.425.417.000 VNĐ	

S T T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
13	Công ty TNHH Lương thực Angimex (AGM Food)	Tổ chức có liên quan của Người nội bộ	Công ty con	1602131107 28/9/2020 Sở KH & ĐT tỉnh An Giang	Số 01 Ngõ Gia Tự, Mỹ Long, Long Xuyên, An Giang	Công ty TNHH Angimex Furious (Từ đầu năm 2022: Công ty liên kết, AGM sở hữu 49% VDL. Từ T4/2022: Công ty con, AGM sở hữu 51% VDL. Từ T1/2023: Công ty con, AGM sở hữu 70%)	Từ 12/01/2022 đến 31/12/2022	- AGM Food bán gạo tầm cho AGM Furious: 160.800.000 VNĐ; - AGM Food xuất bán gạo cho AGM Furious: 4.900.000 VNĐ; - AGM Food mua phụ tùng của AGM Furious: 912.120 VNĐ.	
	Công ty TNHH Angimex Furious	Tổ chức có liên quan của Người nội bộ	Từ đầu năm 2022: Công ty liên kết, AGM sở hữu 49% VDL. Từ T4/2022: Công ty con, AGM sở hữu 51% VDL. Từ T1/2023: Công ty con, AGM sở hữu 70%	1602131322 01/10/2020 Sở KH & ĐT tỉnh An Giang	26 Trần Hưng Đạo, Khóm Thạnh An, P. Mỹ Thới, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang	Công ty TNHH Lương thực Angimex		- AGM Furious mua gạo để làm chương trình khuyến mãi: 160.800.000 VNĐ; - AGM Furious mua gạo của AGM Food: 4.900.000 VNĐ; - AGM Furious bán phụ tùng cho AGM Food: 912.120 VNĐ.	
14	Công ty TNHH Lương thực Angimex (AGM Food)	Tổ chức có liên quan của Người nội bộ	Công ty con	1602131107 28/9/2020 Sở KH & ĐT tỉnh An Giang	Số 01 Ngõ Gia Tự, Mỹ Long, Long Xuyên, An Giang	Công ty TNHH Chế biến lương thực Angimex (CBLT AGM)	Từ 12/3/2022 đến tháng 12/2022	- AGM Food mua gạo, tầm từ CBLT AGM: 87.551.099.480 VNĐ; - AGM Food xuất bán gạo cho CBLT AGM: 830.000.000 VNĐ.	
	Công ty TNHH Chế biến lương thực Angimex (CBLT AGM)	Tổ chức có liên quan của Người nội bộ	Công ty con	1602154760 21/12/2021 Sở KH & ĐT tỉnh An Giang	Số thửa 55, tờ bản đồ 19, Xã Lương An Trà, Tri Tôn, An Giang	Công ty TNHH Lương thực Angimex (AGM Food)		- CBLT AGM bán gạo, tầm cho AGM Food: 87.551.099.480 VNĐ; - CBLT AGM mua gạo của AGM Food: 830.000.000 VNĐ.	
15	Công ty TNHH Angimex Furious	Tổ chức có liên quan của Người nội bộ	Công ty con	1602131322 01/10/2020 Sở KH & ĐT tỉnh An Giang	26 Trần Hưng Đạo, Khóm Thạnh An, P. Mỹ Thới, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang	Công ty TNHH Dịch vụ Nông nghiệp Công nghệ cao Angimex (Agritech)	30/09/2022	AGM Furious nhập mua máy tính xách tay: 13.339.806 VNĐ	
	Công ty TNHH Dịch vụ Nông nghiệp Công nghệ cao Angimex (Agritech)	Tổ chức có liên quan của Người nội bộ	Công ty con	1602156038 26/01/2022 Sở KH & ĐT tỉnh An Giang	Ấp Bắc Sơn, TT. Núi Sập, Thoại Sơn, An Giang	Công ty TNHH Angimex Furious		AGM Agritech bán máy tính xách tay cho AGM Furious: 13.339.806 VNĐ	

S T T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
II	Cá nhân								
1	Đỗ Thị Nga	Mẹ vợ của Người nội bộ		350085889 10/6/2008 CA An Giang	Lô 3H2, Trần Quý Ly, phường Mỹ Quý, TP. Long Xuyên, An Giang	Công ty TNHH Lương thực Angimex (AGM Food)	Từ 01/07/2022 đến 31/12/2022	Mua hàng của AGM Food: 87.707.000 VNĐ.	

*An Giang, ngày 07 tháng 6 năm 2023**Số: 04/2023/BC-HĐQT*

BÁO CÁO NĂM 2022
THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG

I. HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP:**1. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập và thù lao, chi phí:**

- Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang (Angimex) bắt đầu bổ nhiệm một Thành viên Hội đồng quản trị độc lập từ ngày 15/3/2022 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2022. Tuy nhiên đến ngày 22/3/2022, HĐQT nhận được đơn xin từ nhiệm của Ông Trần Ngọc Thạch – Thành viên Hội đồng quản trị độc lập do xét thấy không đủ tiêu chuẩn. Sau khi gửi đơn xin từ nhiệm, Ông Trần Ngọc Thạch không tham gia vào hoạt động của Hội đồng quản trị Angimex.
- Đến ngày 28/6/2022, ĐHĐCĐ bất thường năm 2022 của Angimex đã thông qua miễn nhiệm Thành viên HĐQT độc lập đối với Ông Trần Ngọc Thạch, đồng thời bầu bổ sung Ông Võ Kim Nguyên giữ vị trí Thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Theo đó, Thành viên Hội đồng quản trị độc lập tại Angimex chính thức hoạt động kể từ ngày 28/6/2022.
- Thành viên Hội đồng quản trị độc lập tại Angimex hoạt động theo Luật Doanh nghiệp năm 2020, các quy định hiện hành của Nhà nước và Điều lệ công ty. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập tiến hành giám sát và đánh giá hoạt động của Angimex thông các hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các số liệu báo cáo tài chính, báo cáo quản trị, sổ sách kế toán, các kiến nghị của thanh tra, kiểm toán nội bộ, giám sát quá trình khắc phục kiến nghị và kiểm tra một số tài liệu liên quan.
- Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị độc lập là 15.000.000 VNĐ/tháng (theo Nghị quyết số 135/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/3/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022). Tuy nhiên do tình hình hoạt động khó khăn, thù lao năm 2022 của thành viên Hội đồng quản trị độc lập sẽ được chi trả chậm hơn so với kế hoạch.

2. Hoạt động của Thành viên HĐQT độc lập:

Các nội dung hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong năm bao gồm:

- Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm và quý, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị.
- Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và một số tài liệu khác của công ty.
- Rà soát và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro của công ty thông qua giám sát việc sửa đổi và hoàn thiện các Quy chế, quy định nội bộ của Angimex và việc ban hành các văn bản điều hành hoạt động kinh doanh.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT:**1. Thực hiện nhiệm vụ quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc:**

Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã thực hiện đúng Điều lệ của Angimex, các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Hội đồng quản trị Angimex, cụ thể:



- Angimex tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường năm 2022:

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	135/NQ- ĐHĐCĐ	15/3/2022	Nghị quyết tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022: - Thông qua các Báo cáo: - Báo cáo năm 2021 và định hướng năm 2022 của HĐQT. - Báo cáo của TGD về kết quả kinh doanh, đầu tư năm 2021; Kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2022. - Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã kiểm toán. - Báo cáo năm 2021 của BKS. - Thông qua các chỉ tiêu Kế hoạch kinh doanh và Kế hoạch đầu tư năm 2022. - Thay đổi hình thức chi trả cổ tức năm 2020 từ hình thức chi trả bằng tiền sang hình thức chi trả bằng cổ phiếu với tỷ lệ 30%/Vốn điều lệ hiện tại. - Dừng thực hiện phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động đã được phê duyệt trong năm 2021. - Phân phối lợi nhuận năm 2021 và chi trả cổ tức năm 2021. - Thông qua Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020, phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021 và phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu. Trong đó: - Phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2020 với tỷ lệ 30%/Vốn điều lệ. - Phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2021 với tỷ lệ 32%/Vốn điều lệ. - Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 68%/Vốn điều lệ. - Thông qua thù lao, khen thưởng cho HĐQT, BKS và Thư ký năm 2022. - Thông qua danh sách 04 (bốn) Công ty kiểm toán độc lập sau đây và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty. - Thông qua Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu. - Thông qua Tờ trình về việc tăng vốn điều lệ của Công ty TNHH MTV Chế biến lương thực Angimex. - Thông qua Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi nội dung Điều lệ Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang. - Thông qua Tờ trình về chủ trương góp vốn liên doanh với các đối tác của Nhật Bản để đầu tư nhà máy chế biến bánh gạo, bột gạo và các sản phẩm sau gạo. - Thông qua Tờ trình về việc sử dụng tài sản để bảo đảm cho việc phát hành trái phiếu của Công ty Cổ phần VKC Holdings. - Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với ông Lê Văn Huy. - Bổ nhiệm ông Trần Ngọc Thạch giữ chức danh thành viên độc lập HĐQT trong nhiệm kỳ 2021 – 2025.

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
2	159/NQ- ĐHĐCĐ	28/6/2022	Nghị quyết tại kỳ họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2022: 1. Điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2022. 2. Điều chỉnh chọn đơn vị kiểm toán năm 2022. 3. Miễn nhiệm các TV.HĐQT, TV.BKS xin từ nhiệm và bầu thay thế TV.HĐQT, TV.BKS trong nhiệm kỳ 2021 – 2025.
3	201/NQ- ĐHĐCĐ	29/12/2022	Nghị quyết tại kỳ họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2022: 1. Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư năm 2023. 2. Dừng thực hiện đối với các phương án phát hành cổ phiếu đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 phê duyệt tại Nghị quyết số 135/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/3/2022. 3. Thông qua Tờ trình về kế hoạch xử lý tình trạng mất cân đối vốn của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang. 4. Thông qua Tờ trình về kế hoạch xử lý cho các Gói Trái phiếu của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang đã phát hành. 5. Dừng thực hiện việc sử dụng tài sản của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang để bảo đảm cho lô Trái phiếu do Công ty Cổ phần VKC Holdings phát hành. 6. Miễn nhiệm chức danh TV.HĐQT trong nhiệm kỳ 2021 – 2025 đối với ông Nghiêm Hải Anh và ông Vũ Ngọc Long. 7. Miễn nhiệm chức danh TV.BKS trong nhiệm kỳ 2021 – 2025 đối với bà Huỳnh Thị Kim Oanh. 8. Bổ nhiệm ông Phạm Trung Kiên và ông Nguyễn Đồng Giang giữ chức danh TV. HĐQT trong nhiệm kỳ 2021 – 2025. 9. Bổ nhiệm ông Huỳnh Minh Phương giữ chức danh TV. BKS trong nhiệm kỳ 2021 – 2025.

- Các kỳ họp của Hội đồng quản trị năm 2022: Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức 31 phiên họp, ban hành 93 Nghị quyết và hầu hết đã được triển khai thực hiện.

2. Kết quả giám sát hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Angimex:

2.1 Về thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh năm 2022 và so sánh với năm 2021:

Trong năm 2022, tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ của Angimex đạt 3.454.34 triệu đồng, giảm 11,99% so với năm 2021. Trong cơ cấu doanh thu của năm 2022, ngành kinh doanh lương thực chiếm tỷ trọng cao nhất 84,54% khi đem lại 2.920.156 triệu đồng, con số này đã giảm hơn 11,28% so với năm 2021. Sự sụt giảm này chủ yếu do trong các tháng cuối năm, Ngân hàng siết chặt tín dụng, tăng tỷ lệ thu nợ và tài sản đảm bảo... dẫn đến Công ty thiếu nguồn vốn lưu động trầm trọng để thu mua lúa khi tới vụ, từ đó mất cân đối hàng tồn kho, nhiều đơn hàng của Công ty bị hủy do không đảm bảo số lượng giao hàng.

Bên cạnh lĩnh vực lương thực, doanh thu bán xe gắn máy và phụ tùng trong năm 2022 đạt 439.210 triệu đồng chiếm tỷ trọng 12,72% trong cơ cấu doanh thu, là mảng kinh doanh mang lại doanh thu cao thứ hai của Angimex, sau mảng kinh doanh lương thực. Tuy nhiên, doanh thu trong năm 2022 của mảng này có sự sụt giảm nhẹ 3,57% so với năm 2021. Nguyên nhân chủ yếu là do trong 03 tháng đầu năm, Công ty TNHH Thương mại Angimex Furious (Angimex Furiuos) là Công ty liên kết của Angimex nên doanh thu bán hàng của Angimex Furious trong giai đoạn này không được ghi nhận vào doanh thu hợp nhất của Angimex.

Doanh thu vật tư nông nghiệp và doanh thu khác trong năm 2022 cũng có sự sụt giảm đáng kể 46,64% so với năm 2021 và đóng góp 2,75% trong cơ cấu doanh thu của Angimex. Nguyên nhân chủ yếu là do sự cạnh tranh khốc liệt của những doanh nghiệp cùng ngành, nhiều vùng lúa nguyên liệu chuyển dịch sang trồng các loại rau màu, cây ăn quả & cả cây công nghiệp lâu năm như sầu riêng, măng cụt... Từ đó, thu hẹp dần vùng kinh doanh của mảng vật tư nông nghiệp dẫn đến doanh thu của mảng này cũng giảm mạnh trong năm 2022.

2.2 Kết quả thẩm định báo cáo Tài chính, tình hình tài chính của Angimex

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập đánh giá Angimex đã thực hiện việc tổ chức hạch toán kế toán, mở sổ kế toán theo đúng các quy định. Sổ sách kế toán được ghi chép một cách kịp thời, phản ánh trung thực các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong quá trình hoạt động kinh doanh.

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập xác nhận Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 do Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang tự lập tại ngày 31/12/2022 đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty cũng như kết quả kinh doanh và hoạt động lưu chuyển tiền tệ phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định về kế toán có liên quan tại Việt Nam.

Tính đến thời điểm hiện tại, Angimex chưa hoàn thành kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 nên các số liệu, chỉ tiêu về tài chính nêu trong Báo cáo dựa trên cơ sở Báo cáo tài chính tự lập năm 2022.

Nhận xét, đánh giá tình hình tài chính của Angimex:

Nhìn chung, trong năm 2022, tổng tài sản của Angimex đạt 1.651.419 triệu đồng, giảm 204.997 triệu đồng, tương đương 88,96% so với năm 2021. Cơ cấu tài sản có sự chuyển dịch tỷ trọng từ tài sản ngắn hạn sang tài sản dài hạn, tỷ trọng tài sản ngắn hạn và dài hạn lần lượt chiếm 51,41% và 48,59% trong năm 2022 so với 70,11% và 29,89% trong năm 2021.

Hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và Angimex nói riêng chưa thực sự hồi phục, dư âm của đại dịch COVID-19 vẫn còn đó, chuỗi cung ứng liên tục chưa được nối liền.... Trong năm, mặc dù doanh thu của các mảng kinh doanh đều giảm, song chỉ tính riêng doanh thu xuất khẩu gạo lại tăng 41%, từ đó kéo theo sự gia tăng của chi phí bán hàng đặc biệt là logistic xuất khẩu khi cước phí tăng gấp 02 lần ở thị trường Châu Á và 03-05 lần ở các thị trường còn lại. Thêm vào đó, Angimex lại chịu áp lực rất lớn về chi phí lãi vay đặc biệt là lãi của hai lô Trái phiếu, các khoản trích lập dự phòng phải thu khó đòi theo quy định... từ đó làm gia tăng chi phí dẫn đến lợi nhuận trước thuế lỗ 140.476 triệu đồng, giảm 561,91% so với kế hoạch đề ra và 314,31% so với cùng kỳ 2021.

3. Đánh giá về hệ thống Kiểm soát nội bộ và Quản lý Rủi ro:

Năm 2022, Angimex đã thành lập Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị Công ty dựa trên cơ sở chuyển đổi từ Phòng kiểm soát nội bộ. Đồng thời Ban hành Quy chế Kiểm toán nội bộ của Angimex.

Angimex đã ban hành và thực hiện nghiêm túc các quy trình kiểm soát nội bộ theo đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Về hệ thống Quản lý Rủi ro: Angimex chưa có.

4. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người liên quan của người nội bộ với công ty

Angimex đã tuân thủ quy định có liên quan về thẩm quyền phê duyệt, theo dõi và thuyết minh giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với Công ty. Các giao dịch này đã được công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

5. Đánh giá sự phối hợp giữa Thành viên Hội đồng quản trị độc lập với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý:

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã nhận được sự hợp tác của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý tại các phòng ban chức năng trong việc cung cấp các thông tin, tài liệu cần thiết phục vụ công tác kiểm tra giám sát. Hội đồng quản trị đã lập Báo cáo

hoạt động của Hội đồng quản trị 2022 phản ánh đầy đủ, trung thực tình hình hoạt động kinh doanh 2022 và phương hướng nhiệm vụ 2023. Tổng Giám đốc đã lập Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 2022 và kế hoạch kinh doanh 2023. Các báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính 2022 đã được kiểm toán đã được gửi tới Thành viên HĐQT độc lập đầy đủ, kịp thời để Thành viên HĐQT độc lập tổng hợp, đánh giá và báo cáo kết quả thẩm định tại ĐHĐCĐ thường niên 2023.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023:

- Thực hiện các chức năng giám sát theo quy định tại quy chế hoạt động.
- Đánh giá kết quả hoạt động từng quý của Ban điều hành.
- Phối hợp Phòng Tài chính, Ban Kiểm toán nội bộ của Angimex xem xét các chuyên đề cần quan tâm: Chi phí, trích lập dự phòng, kết quả kinh doanh.
- Giám sát quá trình thực hiện dự án mở rộng nhà máy và mua mới trang thiết bị máy móc.

IV. KIẾN NGHỊ CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP:

- Sau khi hoàn tất Báo cáo Tài chính kiểm toán 2022, Angimex cần công bố thông tin theo quy định.
- Tiếp tục hoàn thiện và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chủ trương đã được ĐHĐCĐ năm 2022 phê duyệt.

Trân trọng./.

THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



VÕ KIM NGUYỄN



An Giang, ngày 07 tháng 6 năm 2023
Số: 05/2023/BC-BKS

BÁO CÁO NĂM 2022 CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát (“BKS”) được quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định khác có liên quan đến hoạt động của BKS, các Kiểm soát viên (“KSV”) đã họp và nhất trí thông qua Báo cáo của BKS trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên 2023 với các nội dung như sau:

I. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát:

Trong năm 2022, nhân sự của BKS có 03 (ba) KSV, trong đó 01 (một) Trưởng BKS và 02 (hai) thành viên BKS. Các KSV đều hoạt động độc lập và không làm việc tại bộ phận kế toán của Công ty hoặc không phải là KSV độc lập Kiểm toán Báo cáo tài chính (“BCTC”) của Công ty. Các KSV đều đáp ứng tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Trên cơ sở quyền hạn và nhiệm vụ đã được quy định tại Điều lệ Công ty, BKS đã chủ động thực hiện các công tác sau đây:

- Kiểm tra, giám sát Hội đồng quản trị (“HĐQT”), Ban Tổng Giám đốc trong việc chấp hành, tuân thủ các quy định Pháp luật, Điều lệ, các quy định, quy chế nội bộ của Công ty, và trong việc triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT;
- Đại diện BKS đã tham gia đầy đủ các phiên họp HĐQT và nêu ý kiến đóng góp đối với các vấn đề liên quan để HĐQT có thông tin quyết định;
- Giám sát việc triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2022 và việc thực thi các Nghị quyết của HĐQT;
- Tham gia góp ý để hoàn thiện các quy chế, quy định và quy trình quản lý để nâng cao hiệu quả hoạt động trong Công ty;
- Kiểm tra các báo cáo tài chính năm, sáu tháng, quý và các báo cáo tình hình kinh doanh của Công ty; Thẩm định BCTC tự lập năm 2022 của Công ty theo Chuẩn mực kế toán và hệ thống kế toán Việt Nam;
- Chỉ đạo rà soát, kiểm tra công tác thực hiện Nghị quyết của HĐQT trong năm 2022;
- Giám sát, rà soát các vấn đề liên quan đến tình hình quản trị và phát hành trái phiếu của Công ty;
- Thông qua việc thực hiện nhiệm vụ của mình, BKS đã có các đề xuất, kiến nghị với HĐQT, Ban Điều hành (“BDH”) để tăng cường công tác quản trị, hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, đáp ứng yêu cầu chiến lược và kế hoạch kinh doanh ngắn và dài hạn của Công ty. Các đề xuất, kiến nghị của BKS được HĐQT, Tổng giám đốc (“TGD”) quan tâm chỉ đạo, thực hiện.

II. Đánh giá công tác quản trị điều hành năm 2022:

Trong năm 2022, HĐQT đã tích cực triển khai nhiều nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT. HĐQT hoạt động tích cực và hiệu quả, phối hợp chặt chẽ với BDH trong việc đưa ra các định hướng cũng như giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty. Ngoài ra, HĐQT đã tích cực họp thường xuyên để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao phó và xem xét thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm kịp thời chỉ đạo trong các hoạt động của Công ty. Các cuộc họp HĐQT được triệu tập và tổ chức đúng theo quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty. Các Nghị quyết của HĐQT được ban hành đúng chức năng, quyền hạn, tuân thủ Điều lệ, các quy định, quy chế nội bộ của Công ty và quy định của pháp luật. Trong quá trình triển khai, HĐQT đã giám sát chặt chẽ Ban TGD trong hoạt động sản xuất kinh doanh, giám sát và đôn đốc việc thực hiện các Nghị quyết đã được HĐQT thông qua.

Ban TGD triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty, Nghị quyết và Quyết định của HĐQT giao. TGD phân công, chỉ đạo các Phó TGD, Trưởng các Ngành/phòng/đơn vị trực thuộc triển khai cụ thể các nội dung Nghị quyết, Quyết định của HĐQT giao và báo cáo kết quả thực hiện gửi HĐQT. Ngoài ra, Ban TGD Công ty thường xuyên tổ chức các cuộc họp để trao đổi và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty, đồng thời đưa ra những chỉ đạo, chấn chỉnh và biện pháp khắc phục những vấn đề tồn đọng, thiếu sót tại Công ty.

Kết quả thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ và Nghị quyết HĐQT như sau:

1. Công tác thực hiện, triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:

Trong năm 2022, HĐQT đã triển khai phù hợp theo các nội dung trong Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 số 135/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/3/2022, Nghị Quyết ĐHĐCĐ bất thường lần 1 số 159/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/6/2022, và Nghị Quyết ĐHĐCĐ bất thường lần 2 số 201/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/12/2022, cụ thể các nội dung như sau:

Về kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2022 như sau:

Dvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	% Kế hoạch
	(1)	(2)	(3=2/1)
Doanh thu thuần hợp nhất	3.939.000	3.454.343	88%
Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	25.000	(138.217)	(553%)

- Về kết quả kinh doanh:** Tình hình kinh doanh trong năm 2022 vẫn còn gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng đại dịch COVID-19, hệ lụy của xung đột Nga – Ukraine và chính sách tiền tệ thắt chặt của các Ngân hàng Trung ương Thế giới cũng như Việt Nam, đặc biệt sự kiện pháp lý liên quan Nguyên Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty vào tháng 04/2022 gây ảnh hưởng lớn đến tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. BKS đánh giá dù chưa đạt kế hoạch về lợi nhuận mà ĐHĐCĐ đã đặt ra nhưng Công ty vẫn đạt được kết quả đáng ghi nhận về doanh thu; giữ được hoạt động sản xuất kinh doanh vận hành thông suốt trong năm 2022.

- Về giá trị đầu tư cho sản xuất kinh doanh:** Do sự kiện tháng 04/2022 làm ảnh hưởng đến kế hoạch kinh doanh và nguồn vốn, HĐQT và BĐH đã không thực hiện được việc đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh theo kế hoạch ĐHĐCĐ đề ra. Thực hiện trong năm 2022 là 817,08 tỷ đồng đạt 61% so với kế hoạch năm 2022, chi tiết như sau:

Dvt: tỷ đồng

Hạng mục đầu tư	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	% Kế hoạch
	(1)	(2)	(3=2/1)
Ngành Lương thực	1.270,00	599,51	47%
Ngành Thương mại - Dịch vụ	14,00	86,99	621%
Ngành Nông nghiệp Công nghệ cao	36,60	11,65	32%
Văn phòng Công ty	22,00	118,93	541%
Tổng cộng	1.342,60	817,08	61%

- Về công cụ quản lý và nhân sự:** Công ty luôn đề cao việc kiện toàn cơ cấu tổ chức, bộ máy nhân sự, điều chỉnh và nâng cấp hệ thống quản trị (*quy trình, hệ thống quản lý...*) theo hướng tinh gọn và hiệu quả, phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh.
- Các nội dung khác (cổ tức; thù lao HĐQT, BKS, Thư ký; lựa chọn đơn vị kiểm toán;...):** HĐQT và BĐH đã nỗ lực triển khai thực hiện phù hợp theo nội dung trong Nghị quyết các cuộc họp ĐHĐCĐ.

2. Công tác thực hiện, triển khai các Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

- Trong năm 2022, các hoạt động của HĐQT đã được triển khai phù hợp theo các quy định pháp luật và Điều lệ Công ty;
- HĐQT đã tổ chức 31 phiên họp, trong đó có 23 phiên họp trực tiếp và 08 phiên họp được tiến hành lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành 93 Nghị quyết HĐQT và hầu hết đã được triển khai thực hiện.

III. Thẩm định báo cáo tài chính tự lập:

Căn cứ báo cáo tài chính tự lập và các báo cáo liên quan, sau khi xem xét kiểm tra, BKS nhận thấy:

- Các chứng từ kế toán được sắp xếp gọn gàng đáp ứng tốt yêu cầu công tác kiểm tra, kiểm soát. Biểu mẫu báo cáo rõ ràng, đúng theo quy định;
- Công ty đã tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành;
- Các số liệu báo cáo tài chính tự lập năm 2022 phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2022 và cho năm tài chính kết thúc 31/12/2022; và
- Tính đến thời điểm hiện tại, Công ty chưa hoàn thành kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022, các số liệu, chỉ tiêu về tài chính nêu trong Báo cáo này đang dựa trên cơ sở Báo cáo tài chính tự lập. Sau khi hoàn tất kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2022, Công ty cần công bố thông tin theo quy định.

Chi tiết Báo cáo tài chính tự lập như sau:

Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022:

Dvt: triệu đồng

Khoản mục	Số cuối năm	Số đầu năm	Tăng/(Giảm)	% Tăng / (Giảm)
TÀI SẢN				
Tài sản ngắn hạn	849.032	1.301.463	(452.431)	(35%)
Tiền và các khoản tương đương tiền	11.226	231.677	(220.451)	(95%)
Đầu tư tài chính ngắn hạn	77.840	58.500	19.340	33%
Các khoản phải thu ngắn hạn	620.637	778.176	(157.539)	(20%)
Hàng tồn kho	104.829	211.953	(107.124)	(51%)
Tài sản ngắn hạn khác	34.500	21.157	13.343	63%
Tài sản dài hạn	802.387	554.953	247.434	45%
Phải thu dài hạn	2.831	3.834	(1.003)	(26%)
Tài sản cố định	665.414	283.749	381.665	135%
Tài sản dở dang dài hạn	10.070	1.095	8.975	820%
Đầu tư tài chính dài hạn	95.230	257.846	(162.616)	(63%)
Tài sản dài hạn khác	28.842	8.429	20.413	242%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.651.419	1.856.416	(204.997)	(11%)
NGUỒN VỐN				
Nợ ngắn hạn	649.741	1.029.553	(379.812)	(37%)
Nợ dài hạn	615.978	344.204	271.774	79%
Vốn chủ sở hữu	385.700	482.659	(96.959)	(20%)
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.651.419	1.856.416	(204.997)	(11%)

Các chỉ số tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	Công thức
Hệ số thanh toán hiện hành (lần)	1,31	1,26	Tài sản ngắn hạn / Nợ ngắn hạn
Hệ số thanh toán nhanh (lần)	1,15	1,06	(Tài sản ngắn hạn – Hàng tồn kho) / Nợ ngắn hạn
Hệ số thanh toán tiền mặt (lần)	0,02	0,23	Tiền & các khoản tương đương tiền / Nợ ngắn hạn
Vòng quay tiền mặt (lần)	28,44	23,09	Doanh thu thuần * 2 / (Tiền & các khoản tương đương tiền đầu kỳ + Tiền và các khoản tương đương tiền cuối kỳ)
Vòng quay khoản phải thu (lần)	12,11	16,95	Doanh thu thuần / Trung bình khoản phải thu khách hàng cuối kỳ
Số ngày phải thu trung bình (ngày)	30,14	21,54	365 / Vòng quay khoản phải thu
Vòng quay hàng tồn kho (lần)	20,64	17,27	Giá vốn / Trung bình hàng tồn kho cuối kỳ
Số ngày tồn kho trung bình (ngày)	17,68	21,13	365 / Vòng quay hàng tồn kho
Vòng quay khoản phải trả (lần)	63,60	180,35	(Giá vốn + Hàng tồn kho cuối kỳ - Hàng tồn kho đầu kỳ) / Trung bình khoản phải trả nhà cung cấp cuối kỳ
Số ngày phải trả trung bình (ngày)	5,74	2,02	365 / Vòng quay khoản phải trả nhà cung cấp
Chu kỳ luân chuyển tiền mặt (ngày)	42,09	40,65	Số ngày phải thu trung bình + Số ngày tồn kho trung bình - Số ngày phải trả trung bình
TỶ SỐ SINH LỢI (%)			
Tỷ số sinh lợi của tài sản	(8,43%)	2,41%	Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản
Tỷ số sinh lợi trên vốn chủ sở hữu	(36,12%)	9,26%	Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu
TỶ SỐ ĐÒN BẨY TÀI CHÍNH (%)			
Tổng nợ có phát sinh lãi / Tổng tài sản	65,19%	68,87%	Tổng nợ có phát sinh lãi / Tổng tài sản
Tổng nợ / Tổng tài sản	76,64%	74,00%	Tổng nợ / Tổng tài sản
Tổng nợ có phát sinh lãi / Tổng vốn chủ sở hữu	313,77%	264,88%	Tổng nợ có phát sinh lãi / Tổng vốn chủ sở hữu
Tổng nợ / Tổng vốn chủ sở hữu	328,16%	284,62%	Tổng nợ / Tổng vốn chủ sở hữu

Phân tích các chỉ số tài chính và bảng cân đối kế toán:

- Tổng tài sản của Công ty trong năm 2022 không biến động mạnh so với năm 2021 (giảm 204,997 tỷ đồng, tương ứng giảm 11%), tổng tài sản Công ty có sự dịch chuyển lớn từ tài sản ngắn hạn sang tài sản dài hạn do đầu tư thêm tài sản cố định (tài sản ngắn hạn giảm 452,431 tỷ đồng, tương ứng giảm 35%; tài sản dài hạn tăng 247,434 tỷ đồng, tương ứng tăng 45%).

- Tổng nợ phải trả của Công ty trong năm 2022 đã giảm so với năm 2021 (giảm 108,038 tỷ đồng, tương ứng giảm 8%), cơ cấu nợ có sự chuyển dịch từ nợ ngắn hạn sang nợ dài hạn (nợ ngắn hạn giảm 379,812 tỷ đồng, tương ứng giảm 37%; nợ dài hạn tăng 271,774 tỷ đồng, tương ứng tăng 45%).
- Năm 2022, mặc dù Công ty quản lý tốt hơn hàng tồn kho với số ngày tồn kho trung bình giảm từ 21,13 ngày của năm 2021 xuống 17,68 ngày trong năm 2022 nhưng do việc bị chiếm dụng vốn dài hơn, thể hiện qua số ngày phải thu trung bình tăng mạnh từ 21,54 ngày của năm 2021 lên 30,14 ngày trong năm 2022 đã làm cho chu kỳ luân chuyển tiền mặt tăng 1,44 ngày. Qua đó thể hiện sự hiệu quả trong việc sử dụng nguồn vốn và quản lý các khoản phải thu chưa được cải thiện.
- Cơ cấu nguồn vốn: Nợ phải trả của Công ty đã giảm so với cùng kỳ nhưng tốc độ giảm ít hơn Tổng tài sản nên Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu và Hệ số Nợ/Tổng tài sản vẫn tăng so với cùng kỳ: Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu là 328,16% (năm 2021 là 284,62%) và Hệ số Nợ/Tổng tài sản là 76,64% (năm 2021 là 74,14%). Công ty chưa giảm được Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu do các khoản vay được tài trợ cho các khoản đầu tư tài sản dài hạn, trong năm 2022 chưa mang về đủ dòng tiền để hạ hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu.
- Hệ số thanh toán của Công ty trong năm 2022 có cải thiện so với cùng kỳ khi hệ số thanh toán hiện hành và hệ số thanh toán nhanh lần lượt tăng lên 1,31 lần và 1,15 lần so với 1,26 lần và 1,06 lần của năm 2021. Mặc dù, hệ số thanh toán hiện hành và hệ số thanh toán nhanh hiện tại của Công ty vẫn cao hơn 1 nhưng Công ty cần xem xét lại chính sách tín dụng để tránh ảnh hưởng đến khả năng thanh khoản trong tương lai.

A. Tài sản:

Tổng tài sản Công ty năm 2022 đạt 1.651 tỷ đồng, giảm 205 tỷ đồng, tương ứng giảm 11%) so với cùng kỳ, trong đó tài sản ngắn hạn chiếm tỷ trọng 51,41%, tài sản dài hạn chiếm tỷ trọng 48,59% trong cơ cấu tổng tài sản.

1. Hàng tồn kho giảm 107 tỷ đồng (tương ứng giảm 51%), trong đó ngành lương thực giảm 103 tỷ đồng thể hiện khó khăn về nguồn vốn của Công ty trong việc mua nguyên liệu, hàng hóa đối với ngành lương thực.
2. Các khoản phải thu ngắn hạn giảm mạnh từ 778 tỷ đồng của cùng kỳ năm trước xuống 621 tỷ đồng trong năm 2022, tương ứng giảm 20%. Trong đó, phải thu ngắn hạn của khách hàng giảm 227 tỷ đồng từ 64,57 tỷ đồng; trả trước cho người bán ngắn hạn tăng 132 tỷ đồng; phải thu về cho vay ngắn hạn giảm 7 tỷ đồng, phải thu ngắn hạn khác giảm 16 tỷ đồng.
3. Đầu tư tài chính và tài sản ngắn hạn khác lần lượt tăng 19 tỷ đồng và 13 tỷ đồng so với cùng kỳ, tương ứng tăng 33% và 63%.

B. Nguồn vốn:

1. Nợ ngắn hạn giảm mạnh 380 tỷ đồng so với cùng kỳ do Công ty chuyển dịch cơ cấu nợ từ ngắn hạn sang dài hạn, trong đó vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn giảm 341 tỷ đồng. Công ty phát sinh vay ngắn hạn tại: Ngân hàng Đầu tư phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bắc An Giang, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh An Giang, Ngân hàng TMCP An Bình - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh, Ngân hàng TMCP Tiên Phong - Chi nhánh An Giang; Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh - Chi nhánh An Giang và một số cá nhân, doanh nghiệp khác.
2. Nợ dài hạn tăng mạnh 272 tỷ đồng từ 344 tỷ đồng lên 616 tỷ đồng trong năm 2022. Nguyên nhân do Công ty phát hành trái phiếu và tăng thuê tài chính, trong năm 2022 Công ty tăng dư nợ trái phiếu 218 tỷ đồng và thuê tài chính dài hạn 55 tỷ đồng.

3. Vốn chủ sở giảm 97 tỷ đồng (tương ứng giảm 20%) chủ yếu do khoản lỗ từ kết quả kinh doanh trong năm 2022 và sự thay đổi lợi ích cổ đông không kiểm soát khi Công ty mua lại vốn góp của Công ty TNHH Angimex Furious chuyển từ Công ty liên doanh liên kết sang Công ty con và mua lại Công ty TNHH MTV Angimex Định Thành.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022:
Đvt: triệu đồng

Khoản mục	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2021	Tăng / (Giảm)	% Tăng / (Giảm)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	3.457.071	3.931.418	(474.346)	(12%)
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	2.728	6.577	(3.849)	(59%)
3. Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	3.454.343	3.924.841	(470.497)	(12%)
4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	3.269.605	3.690.587	(420.983)	(11%)
5. Lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	184.739	234.253	(49.515)	(21%)
6. Doanh thu hoạt động tài chính	75.359	47.158	28.201	60%
7. Chi phí tài chính	142.065	27.304	114.761	420%
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>73.008</i>	<i>21.000</i>	<i>52.008</i>	<i>248%</i>
8. Phần lãi trong Công ty liên doanh, liên kết	9.986	551	9.434	1.711%
9. Chi phí bán hàng	204.956	176.171	28.785	16%
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	76.671	36.236	40.435	112%
11. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(153.609)	42.252	(195.860)	(464%)
12. Thu nhập khác	16.202	15.935	267	2%
13. Chi phí khác	810	598	212	35%
14. Lợi nhuận khác	15.392	15.337	55	0%
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(138.217)	57.589	(195.805)	(340%)
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	869	12.767	(11.898)	(93%)
17. (Chi phí) thu nhập thuế TNDN hoãn lại	211	109	102	93%
18. Lợi nhuận sau thuế TNDN	(139.296)	44.712	(184.009)	(412%)
19. Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	(140.476)	44.712	(185.189)	(414%)
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	1.180	0	1.180	
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	(7.718)	2.402	(10.120)	(421%)

Chi tiết doanh thu – lợi nhuận theo ngành:
Đvt: triệu đồng

Khoản mục	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2021	Tăng / (Giảm)	% Tăng / (Giảm)
Doanh thu	3.454.343	3.924.841	(470.498)	(12%)
- Ngành Gạo	2.919.276	3.313.215	(393.940)	(12%)
- Ngành Thương mại - Dịch vụ	439.210	455.426	(16.216)	(4%)
- Ngành Nông nghiệp công nghệ cao	93.246	153.165	(59.920)	(39%)
- Khác	2.612	3.034	(422)	(14%)

Khoản mục	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2021	Tăng / (Giảm)	% Tăng / (Giảm)
Lợi nhuận trước thuế	(138.217)	57.589	(195.806)	(340%)
- Ngành gạo	(82.619)	5.761	(88.380)	(1.534%)
- Ngành Thương mại - Dịch vụ	11.995	6.172	5.823	94%
- Ngành Nông nghiệp công nghệ cao	(1.868)	18.735	(20.603)	(110%)
- Khác	(65.725)	26.920	(92.645)	(344%)

Cơ cấu Chi phí / Doanh thu

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2021
Doanh thu thuần	3.454.343	3.924.841
Lãi gộp	184.739	234.253
Lãi gộp / Doanh thu	5,35%	5,97%
Chi phí hoạt động = (1)+(2)+(3)	423.692	239.711
Chi phí hoạt động / Doanh thu	12,27%	6,11%
+ Chi phí tài chính (1)	142.065	27.304
Chi phí tài chính / Doanh thu	4,11%	0,70%
+ Chi phí bán hàng (2)	204.956	176.171
Chi phí bán hàng / Doanh thu	5,93%	4,49%
+ Chi phí quản lý doanh nghiệp (3)	76.671	36.236
Chi phí quản lý / Doanh thu	2,22%	0,92%

Phân tích một số điểm chính trong báo cáo KQKD:

- Trong năm 2022, doanh thu thuần Công ty giảm 470 tỷ đồng (tương ứng giảm 12% so với cùng kỳ năm trước), sự suy giảm của ngành gạo và mảng kinh doanh phân bón, giống là nguyên nhân chính dẫn đến doanh thu thuần của Công ty giảm so với năm trước.
Lợi nhuận trước thuế giảm 340% so với cùng kỳ chủ yếu đến từ việc:
 - Ngành Gạo: Doanh thu giảm không cao, chỉ 12% nhưng biên lợi nhuận gộp giảm, chi phí bán hàng và chi phí tài chính tăng so với cùng kỳ đã làm cho lợi nhuận sau thuế của ngành gạo lỗ 82,619 tỷ đồng so với lợi nhuận 5,761 tỷ đồng của cùng kỳ;
 - Ngành Nông nghiệp công nghệ cao: Doanh thu mảng phân bón, giống giảm mạnh 59,92 tỷ đồng tương ứng giảm 39% so với cùng kỳ đã làm cho lợi nhuận sau thuế của ngành này lỗ nhẹ 1,868 tỷ đồng so với lợi nhuận 18,735 tỷ đồng của cùng kỳ;
 - Chi phí lãi vay cùng với khoản dự phòng tài chính và dự phòng các khoản nợ phải thu khó đòi tăng mạnh đã làm hoạt động kinh doanh khác lỗ 65,725 tỷ đồng so với lợi nhuận 26,92 tỷ đồng của cùng kỳ;
 - Ngành Thương mại - Dịch vụ là điểm sáng trong năm 2022 khi có lợi nhuận tăng mạnh 5,823 tỷ đồng, tương ứng tăng 94% so với cùng kỳ năm trước.
- Chi phí tài chính tăng 114,761 tỷ đồng (tương ứng tăng 420%) chủ yếu đến từ việc tăng của chi phí lãi vay (52 tỷ đồng), lỗ chênh lệch tỷ giá (24,561 tỷ đồng) và khoản dự phòng đầu tư tài chính (38,565 tỷ đồng) so với cùng kỳ.
- Chi phí bán hàng tăng 28,785 tỷ đồng (tương ứng tăng 16%) chủ yếu là do giá cước vận tải

tăng cao làm tăng chi phí vận chuyển nước ngoài tăng 11,568 tỷ đồng (tăng 44% so với cùng kỳ) và chi phí bao bì tăng 17,972 tỷ đồng (tăng 54% so với cùng kỳ).

4. Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 40,435 tỷ đồng (tương ứng tăng 112%). Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến chi phí quản lý doanh nghiệp tăng mạnh là do dự phòng các khoản nợ phải thu khó đòi tăng 40,028 tỷ đồng (tăng 665% so với cùng kỳ)

IV. Một số kiến nghị của Ban kiểm soát:

1. Về chiến lược:

Công ty cần xem xét, đánh giá lại thời hạn các khoản vay dài hạn sắp đến hạn đặc biệt là vay từ phát hành trái phiếu tránh tình trạng mất cân đối nguồn vốn của Công ty. Các khoản vay khi phát sinh cần có kế hoạch sử dụng vốn và dòng tiền thu về đảm bảo việc sử dụng vốn an toàn, hiệu quả, không mất cân đối thời gian trả nợ và dòng tiền thu về.

2. Về hoạt động kinh doanh:

- HĐQT và Ban điều hành thực hiện rà soát chi phí và doanh thu theo ngành/bộ phận, đánh giá hiệu quả các hoạt động bán hàng và mạng lưới kinh doanh trong và ngoài nước để có những điều chỉnh phù hợp với tình hình kinh doanh năm 2023. Tận dụng ưu thế về kinh nghiệm, cùng uy tín chất lượng và thương hiệu sẵn có, tìm kiếm các cơ hội kinh doanh mới, mở rộng thị trường cho từng ngành hàng, mở rộng vùng nguyên liệu.
- Nâng cao hiệu quả phối hợp xử lý công việc giữa các bộ phận/phòng ban, đặc biệt trong công tác dự toán kinh doanh và nguồn vốn, điều phối hàng hóa giữa bộ phận kinh doanh, cung ứng, bộ phận sản xuất và bộ phận quản lý nguồn vốn, nhằm phát huy tối đa vai trò, trách nhiệm và chức năng của từng BP/Phòng ban, tăng hiệu quả hoạt động.

3. Về hoạt động marketing:

- Cần nâng cao hơn nữa hình ảnh, thương hiệu Công ty thông qua việc thực hiện các chương trình quảng bá hình ảnh, khuyến mãi, tham gia các hội chợ quốc tế, xúc tiến thương mại,...
- Chú trọng việc xây dựng kế hoạch/chiến dịch marketing phù hợp đối với từng ngành hàng/sản phẩm để nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.

4. Về nhân sự:

Cần đánh giá lại bộ chỉ số đo lường hiệu quả công việc hiện tại đảm bảo phù hợp định hướng kinh doanh của Công ty, tăng cường đào tạo nhân sự nhằm nâng cao năng lực chuyên môn để đáp ứng nhu cầu phát triển kinh doanh của Công ty trong thời gian tới.

5. Về hoạt động sản xuất và nghiên cứu:

Tìm kiếm thêm các giải pháp mới để cải tiến quy trình sản xuất, ứng dụng công nghệ để giảm thiểu chi phí và hạ giá thành nhưng vẫn đảm bảo chất lượng nhằm tăng tính cạnh tranh cho các sản phẩm trên thị trường.

6. Về công cụ quản trị:

- Cần rà soát và điều chỉnh các tài liệu quản trị nội bộ hiện hành theo hướng ngắn gọn và hiệu quả.
- Tài liệu quản trị xây dựng cần mang tính kế thừa từ Công ty mẹ sang Công ty con phù hợp với từng Công ty cụ thể.
- Xây dựng thêm các tài liệu khác (nếu cần) để nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành.

V. Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2023:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của BKS được quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định có liên quan, BKS dự kiến kế hoạch hoạt động năm 2023 như sau:

- Thẩm định lại BCTC kiểm toán năm 2022 sau khi đã được kiểm toán;
- Phối hợp với Ban Kiểm toán nội bộ Công ty tiến hành đánh giá và thực hiện kiểm soát các hoạt động tiềm ẩn rủi ro cao trong năm 2023;
- Tiếp tục hỗ trợ Công ty cải tiến các tài liệu quản trị nội bộ để tăng hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Tổ chức xem xét thư quản lý của Kiểm toán độc lập sau khi kiểm toán BCTC trong năm 2023 và theo dõi ý kiến phản hồi của HĐQT và TGD;
- Thực hiện giám sát nội dung, tiến độ việc lập và kiểm toán BCTC năm 2023;
- Trình báo cáo thẩm định BCTC đã được kiểm toán năm 2023, kiểm soát tình hình hoạt động kinh doanh, công tác quản trị, điều hành của HĐQT và Ban TGD trong năm 2023 lên ĐHĐCĐ thường niên năm 2024;
- Có đại diện BKS tham dự đầy đủ các phiên họp của HĐQT (thường kỳ và bất thường) để giám sát hoạt động quản trị điều hành của HĐQT và TGD;
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên và bất thường (nếu có) và các Nghị quyết của HĐQT; và
- Thực hiện các công việc khác quy định tại Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ và quy định pháp luật có liên quan.

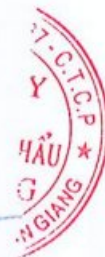
Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang cho năm tài chính 2022 và kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm tài chính 2023.

Trân trọng kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông./.



**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Lâm Trường



An Giang, ngày 07 tháng 6 năm 2023

Số: 06/2023/BC-TGD

**BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG****PHẦN I. BÁO CÁO NĂM 2022****I. Báo cáo Kết quả hoạt động năm 2022****1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Đvt: triệu đồng

Khoản mục	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Thực hiện 2021	% TH/KH 2022	% TH 2022/2021
Doanh thu hợp nhất	3.939.000	3.454.343	3.924.841	87,70	88,01
Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	25.000	(138.217)	44.712		

(Số liệu theo Báo cáo tài chính tự lập năm 2022)

2. Các khoản đầu tư trong năm 2022:

Đvt: triệu đồng

TT	Hạng mục đầu tư	Kế hoạch được phê duyet	Thực hiện	Thực hiện/Kế hoạch
A	Góp vốn vào Công ty con	1.285.000	497.393	39%
1	Đầu tư vào Công ty CP Nông nghiệp Tam Nông	250.000	-	
2	Đầu tư vào Công ty TNHH Chế biến lương thực Angimex	1.000.000	491.993	
3	Đầu tư vào Công ty TNHH Dịch vụ Nông nghiệp Angimex	35.000	5.400	
B	Đầu tư khác	325.955	256.003	79%
I	Ngành Lương thực	139.600	107.770	77%
1	Sửa chữa cải tạo tài sản, nhà máy	20.000	11.117	
2	Cầu cảng Đa Phước	10.000	9.430	
3	Máy móc thiết bị	47.500	43.330	
4	Mua đất tại Lương An Trà, Tri Tôn, An Giang	52.100	34.000	
5	San lấp mặt bằng tại đất Lương An Trà	10.000	9.893	
II	Ngành Thương mại Dịch vụ	64.640	51.243	79%
1	Sửa chữa cải tạo các HEAD	6.400	1.498	
2	Sửa chữa cải tạo các Cửa hàng TMDV	600	38	
3	Máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ và khác	1.000	1.460	
4	Mua đất	50.640	45.228	
5	Mở mới 02 cửa hàng	6.000	3.019	

TT	Hạng mục đầu tư	Kế hoạch được phê duyệt	Thực hiện	Thực hiện/Kế hoạch
III	Ngành Nông nghiệp Công nghệ cao	1.600	500	31%
1	Máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ	1.600	500	
IV	Văn phòng công ty	120.115	96.490	80%
1	Phần mềm quản lý	22.000	3.025	
2	Mua đất	98.115	93.465	
	Cộng:	1.610.955	753.396	47%

3. Tình hình tài chính:

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	1.651.419	1.856.416	(11,04)
Nguồn vốn chủ sở hữu	385.700	482.659	(20,09)
Doanh thu thuần	3.454.343	3.924.841	(11,99)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(153.609)	42.252	(463,55)
Lợi nhuận khác	15.392	15.337	0,36
Lợi nhuận trước thuế	(138.217)	57.589	(340,01)
Lợi nhuận sau thuế	(140.476)	44.712	(414,18)

(Số liệu theo Báo cáo tài chính tự lập năm 2022)

4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2021
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn / Nợ ngắn hạn)	Lần	1,31	1,26
- Hệ số thanh toán nhanh [(Tài sản ngắn hạn – Hàng tồn kho) / Nợ ngắn hạn]	Lần	1,15	1,06
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ / Tổng tài sản	%	76,64	74
- Hệ số Nợ / Vốn chủ sở hữu	%	328,16	284,62
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn / Trung bình hàng tồn kho)	Vòng	20,64	17,27
- Vòng quay tổng tài sản (Tổng doanh thu thuần / Trung bình tổng tài sản)	Vòng	1,97	2,11
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	(4,03)	1,14

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2021
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	%	(36,12)	9,26
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	(8,43)	2,41
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần.	%	(4,45)	1,08

(Số liệu theo Báo cáo tài chính tự lập năm 2022)

5. Tổ chức và nhân sự:

- Ban Điều hành Công ty:

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Huỳnh Thanh Tùng	Tổng Giám đốc
2	Trần Vũ Đình Thi	Phó Tổng Giám đốc phụ trách Kinh doanh lương thực
3	Bùi Việt Dũng	Phó Tổng Giám đốc phụ trách Thương mại – Dịch vụ
4	Quách Tất Liệt	Phó Tổng Giám đốc phụ trách Sản xuất
5	Nguyễn Thị Minh Hồng	Phó Tổng Giám đốc thường trực
6	Trần Thị Cẩm Châm	Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng

- Những thay đổi trong Ban Điều hành:

❖ Năm 2022:

- Ngày 13/1/2022: Bổ nhiệm Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng đối với Bà Trần Thị Cẩm Châm
- Ngày 04/3/2022: - Miễn nhiệm Tổng Giám đốc đối với Ông Võ Thanh Bào.
- Bổ nhiệm Tổng Giám đốc đối với Ông Huỳnh Thanh Tùng.
- Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc đối với Ông Vũ Ngọc Long.
- Ngày 28/6/2022: Miễn nhiệm Phó Tổng Giám đốc đối với Ông Vũ Ngọc Long.
- Ngày 31/10/2022: Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc thường trực đối với Bà Nguyễn Thị Minh Hồng.

❖ Sau ngày 31/12/2022 đến nay:

- Ngày 17/3/2023: - Miễn nhiệm Phó Tổng Giám đốc thường trực đối với Bà Nguyễn Thị Minh Hồng.
- Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính đối với Bà Nguyễn Thị Thu Hoa.
- Miễn nhiệm chức danh kiêm nhiệm Giám đốc Tài chính đối với Bà Trần Thị Cẩm Châm.

- Số lượng cán bộ, nhân viên:

TT	Chỉ tiêu	Số lượng
1	Tổng số lượng CBNV tại thời điểm 31/12/2021	372
2	Tổng số lượng CBNV tại thời điểm 31/12/2022	377
	- Tuyển mới trong năm	120
	- Nghi việc trong năm	115

II. Đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2022 với những bất ổn khôn lường, không chỉ bất ổn từ những yếu tố mang tính vĩ mô (lạm phát tăng, tiền tệ bị thắt chặt) mà cả biến động về nguồn lực trong Công ty sau khi xảy ra sự cố vào tháng 4/2022 (nhân sự quản lý cấp cao thay đổi, nguồn vốn kinh doanh thiếu hụt, tồn kho mất cân đối, hoạt động sản xuất kinh doanh thu hẹp, lãi phát sinh,...). Trước những khó khăn vĩ mô và khó khăn riêng xảy ra với Angimex, mặc dù tập thể Ban lãnh đạo và cán bộ nhân viên đã rất nỗ lực, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Angimex tuy doanh thu đạt 88% kế hoạch, nhưng không tạo ra được lợi nhuận, bị lỗ.

a. Ngành Lương thực

Doanh thu chỉ đạt 93,2% so với kế hoạch và bằng 87,1% so với cùng kỳ.

- Số lượng tiêu thụ vượt 2% so với kế hoạch là nhờ vào số lượng tiêu thụ tăng mạnh trong 6 tháng đầu năm, tuy nhiên giảm 11% so với cùng kỳ, do hoạt động kinh doanh bị hạn chế trong 6 tháng cuối năm do thiếu nguồn vốn hoạt động.
- Mất cân đối tồn kho do thiếu nguồn vốn, không thể thu mua khi vào chính vụ thu hoạch hoặc khi thị trường có giá tốt.
- Giá gạo trong nước tăng mạnh trong những tháng cuối năm càng gây thiệt hại nhiều hơn khi không có sẵn nguồn tồn kho để giao hàng cho những hợp đồng đã ký.

b. Ngành Thương mại Dịch vụ

- Mặc dù doanh thu chỉ hoàn thành 96% kế hoạch năm và giảm nhẹ 3,57% so với cùng kỳ, song lợi nhuận trước thuế đạt 100% kế hoạch và 94% so với cùng kỳ 2021 nhờ vào số lượng xe tiêu thụ tăng 38% so với cùng kỳ do thị trường xe máy khởi sắc trở lại sau khi dịch COVID-19 dần được kiểm soát và được hâm nóng bởi loạt xe mới ra mắt từ cả chính hãng cũng như xe nhập khẩu tư nhân.
- Công ty mở mới thêm 01 cửa hàng tại Thị trấn Chợ Mới và 01 Trung Tâm tân trang, bảo dưỡng xe tại TP. Long Xuyên góp phần gia tăng doanh thu, lợi nhuận ngành hàng.
- Tuy vậy, Ngành bị hạn chế về nguồn cung xe và phụ tùng do các hãng bị thiếu thiết bị, linh kiện nên giảm lượng sản xuất (ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 làm đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu).

c. Ngành Nông nghiệp Công nghệ cao

Doanh thu chỉ đạt 55,9% so với kế hoạch năm và bằng 60,2% so với cùng kỳ do 3 sản phẩm chủ lực của Công ty (Phân bón lá Dola 02X, Lúa giống, Phân vô cơ) giảm mạnh về sản lượng bán ra do Nông dân bỏ vụ vì chi phí đầu tư phân bón, thuốc BVTV tăng cao, hiệu quả canh tác giảm. Việc triển khai hợp tác phân vô cơ với Công ty cổ phần DAP – Vinachem, Công ty cổ phần Phân bón dầu khí Cà Mau,... chậm do các thủ tục hành chính và một số nguyên nhân khác đã ảnh hưởng đến doanh thu. Công ty đã ngưng kinh doanh Phân vô cơ từ tháng 7 năm 2022 do chỉ kinh doanh các đơn hàng nhỏ lẻ nên chi phí vận chuyển cao, hiệu quả thấp.

2. Đánh giá tình hình Tài chính

2.1. Tình hình tài sản

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	Tỷ trọng năm 2022	Tỷ trọng năm 2022	Tăng/Giảm (%)
Tài sản ngắn hạn	849.032	1.301.464	51,41%	70,11%	(34,76)
Tài sản dài hạn	802.386	554.953	48,59%	29,89%	44,59
Tổng tài sản	1.651.419	1.856.416	100%	100%	(11,04)

(Số liệu theo Báo cáo tài chính tự lập năm 2022)

Trong năm 2022, tổng tài sản của Angimex đạt 1.651.419 triệu đồng, giảm 204.997 triệu đồng, tương đương 11,04% so với năm 2021. Cơ cấu tài sản có sự chuyển dịch tỷ trọng từ tài sản ngắn hạn sang tài sản dài hạn, tỷ trọng tài sản ngắn hạn và dài hạn lần lượt chiếm 51,41% và 48,59% trong năm 2022 so với 70,11% và 29,89% trong năm 2021. So với thời điểm cuối năm 2021, tài sản ngắn hạn giảm 452.431 triệu đồng, tương đương 34,76%; tài sản dài hạn tăng 247.433 triệu đồng, tương đương 44,59% so với cùng kỳ.

- **Tài sản ngắn hạn:**

Như năm trước, các khoản phải thu ngắn hạn tiếp tục là khoản có tỷ trọng lớn nhất, chiếm 73,1% trong cơ cấu tài sản ngắn hạn năm 2022 của Angimex. Trong năm 2022, trước tình hình khó khăn chung của nền kinh tế gây ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh nhưng Công ty vẫn đạt được kết quả doanh thu khả quan do đẩy mạnh xuất khẩu trong các tháng đầu năm. Tuy nhiên, sáu tháng cuối năm do khó khăn về nguồn vốn, Công ty không mở rộng bán hàng, chủ động giảm các khoản công nợ và hàng tồn kho. Hàng tồn kho của Công ty thời điểm cuối năm giảm 107.124 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2021.

- **Tài sản dài hạn:**

Tại thời điểm cuối năm 2022, tài sản cố định của Angimex chiếm tỷ trọng lớn nhất (chiếm 82,93%) trong tổng cơ cấu tài sản dài hạn của Công ty và tăng 134,5% so với cuối năm 2021. Nguyên nhân chủ yếu có sự gia tăng này là vì trong năm 2022, Công ty đã tiến hành đầu tư thêm cho nhà máy, cải tiến máy móc thiết bị nhằm phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua việc đầu tư vào Công ty TNHH MTV Angimex Định Thành và mua lại phần vốn góp tại Công ty TNHH Angimex Furious.

2.2. Tình hình nợ phải trả

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	Tỷ trọng năm 2022	Tỷ trọng năm 2021	Tăng/Giảm (%)
Nợ ngắn hạn	649.741	1.029.554	51,33%	74,94%	(36,89)
Nợ dài hạn	615.978	344.204	48,67%	25,06%	78,96
Tổng nợ phải trả	1.265.719	1.373.757	100%	100%	(7,86)

(Số liệu theo Báo cáo tài chính tự lập năm 2022)

Tại thời điểm cuối năm 2022, tổng nợ phải trả của Angimex là 1.265.719 đồng, giảm 7,86% so với năm 2021. Cơ cấu nợ có sự thay đổi lớn khi nợ ngắn hạn không còn chiếm tỷ trọng chủ yếu so với tỷ trọng nợ dài hạn. Tỷ trọng nợ ngắn hạn và dài hạn lần lượt chiếm 51,33% và 48,67% so với 74,94% và 25,06% thời điểm cuối năm 2021, cho thấy chiến lược kinh doanh của Công ty đã giảm ưu tiên sử dụng vay nợ ngắn hạn để tài trợ hoạt động sản xuất kinh doanh.

- **Nợ ngắn hạn:**

Nợ ngắn hạn của Angimex giảm 379.813 triệu đồng trong năm 2022, chủ yếu do công ty giảm khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn. Mặc dù các khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn vẫn chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu nợ ngắn hạn với 91,87% nhưng Công ty đã giảm được 340.759 triệu đồng nợ vay ngắn hạn, giúp giảm áp lực trả nợ vay trong năm 2023.

- **Nợ dài hạn:**

Đối với nợ dài hạn, tại thời điểm cuối năm 2022, vay và nợ thuê tài chính dài hạn đạt 613.320 triệu đồng, chiếm tỷ trọng cao nhất trong cơ cấu nợ dài hạn của Angimex, chiếm 99% do trong năm, Công ty phát hành trái phiếu không chuyển đổi để bổ sung vốn góp cho Công ty TNHH MTV Chế biến lương thực Angimex và tiến hành đầu tư thêm cho nhà máy, cải tiến máy móc thiết bị thông qua việc thuê tài chính dài hạn.

PHẦN II. KẾ HOẠCH KINH DOANH, ĐẦU TƯ NĂM 2023**1. Nhận định:**

Trong bối cảnh thị trường còn nhiều những thách thức (áp lực lạm phát toàn cầu, tiền tệ tiếp tục bị thắt chặt, lãi suất cao để kiềm chế lạm phát, xung đột Nga – Ukraina kéo dài), những điều này có thể khiến tốc độ tiêu dùng và sản xuất chậm lại. Tuy nhiên nền kinh tế cũng sẽ có những cơ hội, đặc biệt là thị trường Trung Quốc mở cửa trở lại sẽ tạo cơ hội thuận lợi cho thị trường Việt Nam.

1.1. Ngành Lương thực:**1.1.1. Thế giới:**

- Sản lượng gạo toàn cầu dự báo giảm do sụt giảm tại Ấn Độ và Trung Quốc vì thiên tai.
- Trung Quốc và Indonesia có khả năng cao tăng cường nhập khẩu gạo trong đó có nguồn từ Việt Nam.
- Bên cạnh đó, chiến tranh Nga-Ukraina dự báo kéo dài tiếp tục làm gián đoạn nguồn cung lúa mì, nhu cầu gạo thay thế ở thị trường Châu Âu sẽ tăng.

Dự báo giá gạo xuất khẩu Việt Nam sẽ đứng ở mức cao.

1.1.2. Trong nước:

- Nhu cầu trở lại ổn định sau đại dịch
- Hiện tượng El Nino làm xảy ra hạn hán diện rộng, ảnh hưởng nguồn cung sản xuất lúa gạo.
- Tuy nhiên, lãi suất cho vay dự báo ở mức cao sẽ khiến các doanh nghiệp khó khăn về nguồn vốn và khó mở rộng quy mô sản xuất, thu mua; nhu cầu chỉ cho tiêu dùng của người dân chỉ ở mức cơ bản.

1.2. Ngành Thương mại – Dịch vụ:

- Nền kinh tế phục hồi chậm, lạm phát dự báo tăng (do tăng chi phí đầu vào ở hầu hết các lĩnh vực chính của nền kinh tế) kéo theo ảnh hưởng đến thu nhập người dân nên sẽ tác động tiếp tục đến hành vi mua sắm và tiêu dùng khi xe máy không phải là mặt hàng thiết yếu.
- Các chủ trương của Chính phủ tiến tới hạn chế xe máy, cũng như sự tăng trưởng thị trường xe điện và việc mở rộng sở hữu ô tô trong nước... chính là những yếu tố kìm hãm sự tăng trưởng xe máy trong thời gian tới.
- Hiện tại với số lượng 3 HEAD, 6 Cửa hàng tổng hợp và 2 Cửa hàng dịch vụ sửa chữa, ngành hàng chịu sự cạnh tranh gay gắt so với hơn 14 HEAD và hơn 100 Cửa hàng tổng hợp trong tỉnh.

1.3. Ngành Nông nghiệp Công nghệ cao:

- Dự báo năm 2023, mặc dù giá lúa gạo trong nước ở mức cao, nhưng chi phí tăng cao làm ảnh hưởng đến khả năng đầu tư của nông dân cho sản xuất.
- Sức mua vật tư nông nghiệp của nông dân giảm sau hai năm biến động về chi phí sản xuất và do chính sách của các Đại lý VTNN chuyển dần sang bán thu tiền mặt.
- Bộ nông nghiệp đưa ra đề án phát triển 1 triệu ha lúa chất lượng cao tại các tỉnh Đồng bằng Sông Cửu Long theo hướng hữu cơ sinh học và thích nghi biến đổi khí hậu, đây là một lợi thế để Công ty hợp tác và phát triển Lúa giống, Phân hữu cơ và thuốc BVTV.

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2023

Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2022 và dự báo tình hình thị trường năm 2023, HĐQT đã trình Đại hội đồng cổ đông bất thường (tổ chức vào ngày 29/12/2022) và đã được Đại hội thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2023 như sau:

Đvt: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2022	So cùng kỳ
1	Doanh thu hợp nhất	4.011.000	3.454.343	33%
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	10.000	(138.217)	

3. Giải pháp năm 2023

3.1. Ngành Lương thực:

- Tập trung phát triển doanh số các thị trường/khách hàng có khả năng thanh toán nhanh khi nhận hàng.
- Tăng cường các hoạt động kết nối nhằm củng cố lại uy tín với các khách hàng nội địa trong 6 tháng đầu năm. Tăng cường bán hàng 6 tháng cuối năm.
- Tập trung đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất, máy móc, trang thiết bị tại các nhà máy chủ lực.
- Đa dạng nguồn cung, ổn định chất lượng hàng hóa.
- Kinh doanh một sản phẩm Gạo từ giống lúa mới.

3.2. Ngành Thương mại – Dịch vụ:

- Đa dạng hóa các sản phẩm (xe máy điện, xe phân khối lớn,...) bán tại các cửa hàng tổng hợp, tìm kiếm thêm các dịch vụ mới đưa vào khai thác để đảm bảo doanh thu ổn định và tăng trưởng hàng năm từ 8 -10% trở lên
- Phát triển thêm hệ thống đại lý khách hàng phụ tùng & nhớt, hướng tới đạt 70-80% thị phần phụ tùng trong tỉnh.
- Tăng cường tổ chức các chương trình đào tạo nội bộ / gửi Honda VN đào tạo đảm bảo 100% nhân viên được đào tạo phù hợp với vị trí của mình.
- Thực hiện đa dạng các chương trình lãi suất ưu đãi cho khách hàng mua trả góp trực tiếp và online.

3.3. Ngành Nông nghiệp Công nghệ cao:

- Đẩy mạnh bán hàng cho các Đại lý.
- Chào hàng Lúa giống mở rộng sang các tỉnh biên giới giáp ranh với Campuchia.
- Mở rộng tham gia đấu thầu bán Lúa giống, Phân hữu cơ, Thuốc BVTV sang các tỉnh khác (ngoài An Giang, Bạc Liêu, Kiên Giang là chủ đạo).
- Kết nối với Trung tâm Khuyến nông các tỉnh để cung cấp sản phẩm cho các gói thầu.
- Vận động nông dân dùng Bộ giải pháp Lúa giống - Phân bón - Thuốc BVTV của Agritech để sản xuất những sản phẩm kiểm soát được dư lượng nhằm xuất khẩu sang các thị trường khó tính. Mục tiêu đạt 1.000 ha.
- Ký hợp đồng bao tiêu sản xuất giống Lúa BL 413 với Trung tâm giống Nông nghiệp Bạc Liêu nhằm tạo ra sự khác biệt về giống và loại gạo kinh doanh thị trường nội địa
- Tồn trữ (tại các kho trống) và kinh doanh rơm cuộn để tăng doanh thu và lợi nhuận cho công ty.

4. Kế hoạch đầu tư:

Đvt: triệu đồng

Hạng mục	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2022	So sánh
Ngành Lương thực	33.100	107.770	31%
Sửa chữa cải tạo tài sản, nhà máy	33.100		

Hạng mục	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2022	So sánh
Ngành Thương mại - Dịch vụ	4.600	51.243	9%
Sửa chữa cải tạo các HEAD	3.500		
Sửa chữa cải tạo các Cửa hàng TMDV	1.100		
Ngành Nông nghiệp Công nghệ cao	8.400	500	1.680%
Sửa chữa cải tạo tài sản	1.000		
Xây dựng kho chứa thành phẩm	7.400		
Văn phòng Công ty	2.600	96.490	3%
Sửa chữa cải tạo tầng trệt Công ty	2.600		
Cộng:	48.700	256.003	19%

5. Kế hoạch đào tạo:

Tạo điều kiện để cán bộ nhân viên tham gia các khoá học do Sở Kế hoạch Đầu tư An Giang tổ chức, với nội dung liên quan đến kỹ năng bán hàng, quản lý chi phí sản xuất, bồi dưỡng nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu,...

Trên đây là báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả kinh doanh, đầu tư năm 2022 và kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2023.

Trân trọng kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông./.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Huỳnh Thanh Tùng

Số: 07/2023/TTr-BKS

An Giang, ngày 07 tháng 6 năm 2023

TỜ TRÌNH**Về việc chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2023****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ và các Quy chế nội bộ của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang (“Công ty” hoặc “Angimex”);
- Căn cứ Nghị quyết số 237/NQ-HĐQT ngày 09/5/2023, Nghị quyết số 239/NQ-HĐQT ngày 06/06/2023 và Quyết định số 240/QĐ-HĐQT ngày 06/6/2023 của Hội đồng quản trị.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) về việc chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2023 như sau:

1. Các đơn vị đã kiểm toán Báo cáo tài chính cho Công ty:

Từ năm 2007 đến năm 2022, Angimex đã sử dụng dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính của các đơn vị kiểm toán sau:

TT	Tên đơn vị kiểm toán	Năm thực hiện
1	Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam	Từ năm 2007 đến năm 2010
2	Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam	Từ năm 2011 đến năm 2012
3	Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam	Từ năm 2013 đến năm 2020
4	Công ty TNHH PwC (Việt Nam)	Từ năm 2021 đến năm 2022

2. Các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có chức năng kiểm toán theo quy định của pháp luật;
- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, uy tín, trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng và tiến độ kiểm toán Báo cáo tài chính;
- Chi phí hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

Nay, để thuận tiện trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2023, kính trình HĐQT ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập dựa trên các tiêu chí nêu trên và nằm trong danh sách các Công ty kiểm toán được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận để thực hiện việc soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- Lưu: VT, TK HĐQT.

**BM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN****Lâm Trường**

Số: 08/2023/TTr-HĐQT

An Giang, ngày 07 tháng 6 năm 2023

TỜ TRÌNH**Về thù lao, khen thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký năm 2023****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ và các Quy chế nội bộ của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang (“Công ty” hoặc “Angimex”);
- Căn cứ Nghị quyết số 135/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/3/2022 của Đại hội đồng cổ đông Công ty;
- Căn cứ Nghị quyết số 237/NQ-HĐQT ngày 09/5/2023, Nghị quyết số 239/NQ-HĐQT ngày 06/06/2023 và Quyết định số 240/QĐ-HĐQT ngày 06/6/2023 của Hội đồng quản trị Công ty.

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) về thù lao, khen thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký năm 2023 như sau:

1. Báo cáo về việc chi thù lao và khen thưởng năm 2022:

Tính đến thời điểm hiện nay, thù lao năm 2022 vẫn chưa được chi đầy đủ cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.

- Thù lao năm 2022 đã được chi cho các thành viên sau:

Đvt: đồng

T T	Thành viên	Chức danh/Thời gian	Thù lao đã nhận	Ghi chú
1	Trịnh Văn Bảo	Thành viên (01/01/2022 – 18/4/2022)	193.500.000	Đã khấu trừ Thuế TNCN
		Chủ tịch (19/4/2022 – 27/6/2022)		
2	Nghiêm Hải Anh	Chủ tịch (28/6/2022 – 29/12/2022)	180.000.000	Đã khấu trừ Thuế TNCN
3	Phạm Nguyễn Thanh Xuân	Thư ký (01/01/2022 – 31/12/2022)	60.000.000	Thuế TNCN lũy tiến
	Tổng cộng		253.500.000	

- Thù lao năm 2022 của các thành viên còn lại vẫn chưa được chi.

Đối với khen thưởng năm 2022, HĐQT đề xuất ĐHĐCĐ không khen thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký trong năm 2022.

2. Thù lao và khen thưởng năm 2023:**a. Thù lao năm 2023:**

Thành viên	Số lượng	Thù lao năm 2023 (đồng/người/tháng)	Tổng cộng (đồng/tháng)
1. Hội đồng quản trị	5		55.000.000
- Chủ tịch	1	15.000.000	15.000.000
- Thành viên	4	10.000.000	40.000.000

Thành viên	Số lượng	Thù lao năm 2023 (đồng/người/tháng)	Tổng cộng (đồng/tháng)
2. Ban Kiểm soát	3		18.000.000
- Trưởng Ban	1	8.000.000	8.000.000
- Thành viên	2	5.000.000	10.000.000
3. Thư ký	1	5.000.000	5.000.000
Tổng cộng (1,2,3)			78.000.000

Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký năm 2023 dự kiến được chi 2 đợt, vào 6 tháng đầu năm và 6 tháng cuối năm (sau khi có báo cáo kết quả kinh doanh có hiệu quả).

b. Khen thưởng năm 2023:

Trường hợp vượt kế hoạch lợi nhuận (sau thuế), HĐQT sẽ trình ĐHĐCĐ xem xét việc khen thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- Lưu: VT, TK.HĐQT.



Lê Tiến Thịnh

Số: 09/2023/TTr-HĐQT

An Giang, ngày 07 tháng 6 năm 2023

TỜ TRÌNH**Về lợi nhuận năm 2022
và cổ tức năm 2020, năm 2021, năm 2022****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ và các Quy chế nội bộ của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang (“Công ty” hoặc “Angimex”);
- Căn cứ Nghị quyết số 237/NQ-HĐQT ngày 09/5/2023, Nghị quyết số 239/NQ-HĐQT ngày 06/06/2023 và Quyết định số 240/QĐ-HĐQT ngày 06/6/2023 của Hội đồng quản trị Công ty;
- Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 do Công ty tự lập.

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) về lợi nhuận năm 2022 và cổ tức năm 2020, năm 2021, năm 2022 như sau:

1. Về lợi nhuận năm 2022:

Đvt: tỷ đồng

STT	Chi tiết	Năm 2022	Lũy kế đến cuối năm 2022	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	182,00	182,00	
2	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất toàn Công ty	-151,22	22,95	
3	Các khoản LN hợp nhất không phân phối	0,00	73,38	
	- Chênh lệch lợi nhuận từ Cty LDLK trình bày theo phương pháp vốn chủ sở hữu		38,69	
	- Giảm LNST Dasco 100% vốn AGM		24,80	VCSH 40 tỷ đồng, AGM mua 15,2 tỷ đồng.
	- Giảm LNST thoái vốn 51% Furious 2021		-3,04	
	- Tăng LNST hợp nhất 70% Furious 2022		12,97	
	- Loại trừ LN nội bộ		-0,03	
4	Lợi nhuận sau thuế cần phân phối	-151,22	-50,43	
5	Đề nghị phân phối:	0,00		
6	Lợi nhuận sau thuế còn lại (4) - (5)	-50,43		
7	Lợi nhuận sau thuế còn lại Công ty mẹ	2,11		

Năm 2022 hoạt động sản xuất kinh doanh của Angimex không đem lại lợi nhuận nên HĐQT kính trình ĐHĐCĐ không thực hiện phân phối lợi nhuận cho năm 2022; đồng thời không thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2021 theo nội dung mà ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 đã thông qua.

2. Về cổ tức năm 2020, năm 2021, năm 2022:

Báo cáo về việc triển khai thực hiện chia cổ tức năm 2020 và năm 2021:

Nội dung	Căn cứ
ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua chi trả cổ tức năm 2020 cho cổ đông bằng tiền, với tỷ lệ chi trả là 30%/Vốn điều lệ.	Nghị quyết ĐHCĐ số 07/NQ-ĐHCĐ ngày 29/4/2022
HDQT thông qua tạm hoãn chi trả cổ tức năm 2020 để tập trung nguồn vốn vào hoạt động sản xuất kinh doanh, thời gian chi trả cổ tức sẽ thực hiện trong 06 tháng đầu năm 2022.	Nghị quyết HDQT số 41/NQ-HDQT ngày 17/8/2021
ĐHĐCĐ bất thường năm 2022 thông qua: - Điều chỉnh hình thức chi trả cổ tức năm 2020 từ hình thức chi trả bằng tiền sang hình thức chi trả bằng cổ phiếu với tỷ lệ 30%/VĐL. - Cổ tức năm 2021 sẽ được chi trả bằng cổ phiếu với tỷ lệ 32%/VĐL.	Nghị quyết ĐHCĐ số 135/NQ-ĐHCĐ ngày 15/3/2022
HDQT thông qua triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020, phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021. <i>HDQT đã gửi hồ sơ đăng ký phát hành cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước vào ngày 25/03/2022. Tuy nhiên cuối năm 2022 Angimex vẫn chưa nhận được phản hồi từ Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về hồ sơ phát hành nêu trên.</i>	Nghị quyết HDQT số 140/NQ-HDQT ngày 22/3/2022
Do tình hình khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh và nguồn vốn của Angimex, ĐHCĐ bất thường năm 2022 thông qua: - Dừng thực hiện đối với các phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020, phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021. - Việc trả cổ tức năm 2020 và trả cổ tức năm 2021 sẽ trình ĐHCĐ xem xét vào cuộc họp ĐHCĐ thường niên năm 2023.	Nghị quyết ĐHCĐ số 201/NQ-ĐHCĐ ngày 29/12/2022

Nay do tình hình tài chính của Công ty vẫn còn đang rất khó khăn, hoạt động sản xuất kinh doanh năm vừa qua bị lỗ, do đó HDQT kính trình ĐHCĐ:

- Hủy Điều 3 của Nghị quyết ĐHCĐ số 07/NQ-ĐHCĐ ngày 29/4/2021 liên quan đến việc chi trả cổ tức năm 2020;
- Hủy Điều 3 và Điều 5 của Nghị quyết ĐHCĐ số 135/NQ-ĐHCĐ ngày 15/3/2022 liên quan đến việc điều chỉnh hình thức chi trả cổ tức năm 2020 và chi trả cổ tức năm 2021;
- Không chi trả cổ tức cho năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- Lưu: VT, TKHDQT.



Lê Tiến Thịnh

Số: 10/2023/TTr-HĐQT

An Giang, ngày 07 tháng 6 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về kế hoạch thanh lý tài sản
của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ và các Quy chế nội bộ của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang ("Công ty" hoặc "Angimex");
- Căn cứ Nghị quyết số 237/NQ-HĐQT ngày 09/5/2023, Nghị quyết số 239/NQ-HĐQT ngày 06/06/2023 và Quyết định số 240/QĐ-HĐQT ngày 06/6/2023 của Hội đồng quản trị;
- Căn cứ tình hình tài chính hiện nay của Công ty.

Hội đồng quản trị ("HĐQT") kính trình Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") xem xét thông qua kế hoạch thanh lý tài sản của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang, cụ thể như sau:

1. Tình hình nợ phải trả của Angimex:

Tính đến thời điểm hiện tại, sơ bộ các khoản phải trả của Angimex là 1.062.491 triệu đồng, cụ thể:

Đvt: triệu đồng

TT	Khoản phải trả	Số tiền
1	Khoản gốc trái phiếu mã AGMH2123001	350.000
2	Khoản gốc trái phiếu mã AGMH2223001	210.001
3	Nợ ngân hàng	454.000
4	Nợ các nhà cung cấp khác	48.490
	Tổng cộng	1.062.491

Ngoài các khoản phải trả nêu trên, Angimex còn phải chịu các khoản lãi vay ngân hàng, lãi vay trái phiếu, lãi thuê tài chính, chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh và các chi phí vận hành khác.

Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu tại ngày 31/03/2023 của Angimex là 3,4 lần (theo Báo cáo tài chính hợp nhất Quý 1/2023), con số này đang ở mức cao so với mặt bằng chung của các doanh nghiệp trong lĩnh vực sản xuất.

2. Kế hoạch thanh lý tài sản của Angimex:

Với mục tiêu thanh toán dần các khoản nợ để từng bước vực dậy hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch thanh lý các tài sản của Công ty, cụ thể như sau:

a. Danh sách các tài sản đề xuất bán:
Đvt: triệu đồng

TT	Loại tài sản	Nguyên giá	Giá trị sổ sách ngày 31/05/2023	Ghi chú
A	Vốn góp của Angimex		98.936	
1	Phần vốn góp của Angimex tại Công ty TNHH Angimex – Kitoku (AKJ), tương ứng 30% vốn điều lệ của AKJ.		2.686	HDQT đã thông qua
2	Phần vốn góp của Angimex tại Công ty TNHH Thương mại Sài Gòn (Sagico) – An Giang, tương ứng 25% vốn điều lệ của Sagico.		11.500	HDQT đã thông qua
3	Phần vốn góp của Angimex tại Công ty TNHH Angimex Furious (AGM Furious), tương ứng 70% vốn điều lệ của AGM Furious.		84.750	
B	Kho đã dừng hoạt động (không còn máy móc thiết bị)	437	437	
1	Kho Hòa Lạc			
2	Kho Châu Phú	258	258	
3	Kho Đồng Lợi	60	60	
4	Kho Chợ Mới			
5	Kho Chợ Vàm	119	119	
6	Kho Châu Đốc & Vĩnh Mỹ			
C	Nhà máy đang hoạt động	569.025	442.550	
	Nhà máy chế biến lúa gạo Bình Thành: - Quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại địa chỉ: thửa đất số 3 và số 11, tờ bản đồ số 24 thuộc xã Bình Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. - Máy móc thiết bị tại Nhà máy chế biến lúa gạo Bình Thành thuộc sở hữu của Công ty Angimex.	104.918	26.824	
1	Nhà máy chế biến lúa gạo Đa Phước: - Quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại địa chỉ: thửa đất số 210, số 28, số 27, số 173, số 277 và số 211, tờ bản đồ số 30 thuộc xã Đa Phước, huyện An Phú, tỉnh An Giang. - Máy móc thiết bị tại Nhà máy chế biến lúa gạo Đa Phước thuộc sở hữu của Công ty Angimex.	77.317	36.679	
2	Nhà máy chế biến lương thực Angimex Đồng Tháp II: - Quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại địa chỉ: thửa đất số 28, số 157, số 181 và số 184, tờ bản đồ số 37 thuộc xã Tân Dương, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. - Máy móc thiết bị tại Nhà máy chế biến lương thực Angimex Đồng Tháp II (Nhà máy Lộc Vân) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Chế biến lương thực Angimex (Công ty con của Angimex).	140.975	136.789	

TT	Loại tài sản	Nguyên giá	Giá trị sổ sách ngày 31/05/2023	Ghi chú
4	Nhà máy chế biến lương thực Angimex Đồng Tháp III: - Quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại địa chỉ: thửa đất số 80 và số 134, tờ bản đồ số 47; thửa đất số 90, số 91 và số 102, tờ bản đồ số 55 thuộc xã Định An, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. - Máy móc thiết bị tại Nhà máy chế biến lương thực Angimex Đồng Tháp III (Nhà máy Hoàng Long) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Chế biến lương thực Angimex (Công ty con của Angimex)	245.816	242.258	
D	Khác	97.463	95.013	
1	Quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại địa chỉ: thửa đất số 146, tờ bản đồ số 14, số 137 Trần Bình Trọng, phường 2, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh.	3.998	2.047	
2	Quyền sử dụng đất tại địa chỉ: thửa đất số 273, số 274, số 276 và số 156, tờ bản đồ số 39 thuộc phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.	93.465	92.966	
	Cộng	666.925	636.936	

b. Phương thức thực hiện:

- Thẩm định giá tài sản thông qua Công ty thẩm định giá độc lập có đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá theo quy định của pháp luật.
- Tổ chức thực hiện việc bán tài sản theo Quy chế Quản lý tài chính hiện hành của Công ty, với các hình thức như: chào bán cho các đối tượng cùng ngành nghề, tổ chức đấu giá,...

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch thanh lý các tài sản của Angimex như nêu trên; đồng thời kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chủ động tổ chức thực hiện bán từng tài sản tại thời điểm phù hợp và báo cáo kết quả thực hiện cho ĐHĐCĐ trong kỳ họp gần nhất, đảm bảo việc thanh lý tài sản đúng theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và các Quy chế nội bộ của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- Lưu: VT, TK. HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Tiến Thịnh

An Giang, ngày 29 tháng 06 năm 2023


PHIẾU BIỂU QUYẾT
tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Tên cổ đông / Đại diện được ủy quyền:

Mã số:

Số cổ phần được quyền biểu quyết:

Trong đó: + Số cổ phần sở hữu:

+ Số cổ phần được ủy quyền:

CÁC NỘI DUNG BIỂU QUYẾT THÔNG QUA

(Vui lòng đánh dấu "X" vào 1 trong 3 ô chọn)

T T	Nội dung biểu quyết	Ý kiến biểu quyết		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Báo cáo năm 2022 và định hướng năm 2023 của Hội đồng quản trị. (theo Báo cáo số 03/2023/BC-HĐQT ngày 07/6/2023 của Hội đồng quản trị Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang)	☐	☐	☐
2	Báo cáo năm 2022 của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị. (theo Báo cáo số 04/2023/BC-HĐQT ngày 07/6/2023 của Thành viên độc lập HĐQT Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang)	☐	☐	☐
3	Báo cáo năm 2022 của Ban Kiểm soát. (theo Báo cáo số 05/2023/BC-BKS ngày 07/6/2023 của Ban Kiểm soát Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang)	☐	☐	☐
4	Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả kinh doanh, đầu tư năm 2022 và kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2023. (theo Báo cáo số 06/2023/BC-TGD ngày 07/6/2023 của Tổng Giám đốc Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang)	☐	☐	☐
5	Tờ trình về việc chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2023. (theo Tờ trình số 07/2023/TTr-BKS ngày 07/6/2023 của Ban Kiểm soát Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang)	☐	☐	☐
6	Tờ trình về thù lao, khen thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký năm 2023. (theo Tờ trình số 08/2023/TTr-HĐQT ngày 07/6/2023 của Hội đồng quản trị Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang)	☐	☐	☐
7	Tờ trình về lợi nhuận năm 2022 và cổ tức năm 2020, năm 2021, năm 2022. (theo Tờ trình số 09/2023/TTr-HĐQT ngày 07/6/2023 của Hội đồng quản trị Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang)	☐	☐	☐
8	Tờ trình về kế hoạch thanh lý tài sản của Angimex. (theo Tờ trình số 10/2023/TTr-HĐQT ngày 07/6/2023 của Hội đồng quản trị Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang)	☐	☐	☐

Người biểu quyết

(Ký, ghi rõ họ tên)

An Giang, ngày 29 tháng 6 năm 2023

Số:/NQ-ĐHĐCĐ



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang ("Công ty" hoặc "Angimex");
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số/BB-ĐHĐCĐ ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Đại hội đồng cổ đông Công ty.

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023 của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang (Đại hội) được tổ chức vào ngày 29/6/2023 tại An Giang, với tổng số cổ đông tham dự trực tiếp và ủy quyền tham dự là cổ đông, đại diện cho cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, chiếm% tổng số cổ phần của Công ty, đã thảo luận và thống nhất:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua các báo cáo năm 2022:

- 1.1. Báo cáo năm 2022 và định hướng năm 2023 của Hội đồng quản trị.
- 1.2. Báo cáo năm 2022 của thành viên độc lập Hội đồng quản trị.
- 1.3. Báo cáo về kết quả kinh doanh, đầu tư năm 2022; kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2023 của Tổng Giám đốc.
- 1.4. Báo cáo năm 2022 của Ban Kiểm soát.

Điều 2: Thông qua việc chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2023:

- 2.1. Các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:
 - Là đơn vị kiểm toán độc lập có chức năng kiểm toán theo quy định của pháp luật;
 - Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, uy tín, trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng và tiến độ kiểm toán Báo cáo tài chính;
 - Chi phí hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.
- 2.2. Để thuận tiện trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2023, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập dựa trên các tiêu chí nêu trên và nằm trong danh sách các Công ty kiểm toán được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận để thực hiện việc soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.

Điều 3: Thông qua thù lao, khen thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký năm 2023:

3.1. Thù lao năm 2023:

Thành viên	Số lượng	Thù lao năm 2023 (đồng/người/tháng)	Tổng cộng (đồng/tháng)
1. Hội đồng quản trị	5		55.000.000
- Chủ tịch	1	15.000.000	15.000.000
- Thành viên	4	10.000.000	40.000.000
2. Ban Kiểm soát	3		18.000.000
- Trưởng Ban	1	8.000.000	8.000.000
- Thành viên	2	5.000.000	10.000.000
3. Thư ký	1	5.000.000	5.000.000
Tổng cộng (1,2,3)			78.000.000

Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký năm 2023 dự kiến được chi 2 đợt, vào 6 tháng đầu năm và 6 tháng cuối năm (sau khi có báo cáo kết quả kinh doanh có hiệu quả).

3.2. Khen thưởng năm 2023:

Trường hợp vượt kế hoạch lợi nhuận (sau thuế), Hội đồng quản trị sẽ trình ĐHĐCĐ xem xét việc khen thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký.

Điều 4: Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2022 và việc chi cổ tức năm 2020, năm 2021, năm 2022:

4.1. Về lợi nhuận năm 2022:

Đvt: tỷ đồng

TT	Chi tiết	Năm 2022	Lũy kế đến cuối năm 2022	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	182,00	182,00	
2	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất toàn Công ty	-151,22	22,95	
3	Các khoản LN hợp nhất không phân phối	0,00	73,38	
	- Chênh lệch lợi nhuận từ Cty LDLK trình bày theo phương pháp vốn chủ sở hữu		38,69	
	- Giảm LNST Dasco 100% vốn AGM		24,80	VCSH 40 tỷ đồng, AGM mua 15,2 tỷ đồng
	- Giảm LNST thoái vốn 51% Furious 2021		-3,04	
	- Tăng LNST hợp nhất 70% Furious 2022		12,97	
	- Loại trừ LN nội bộ		-0,03	
4	Lợi nhuận sau thuế cần phân phối	-151,22	-50,43	
5	Đề nghị phân phối:	0,00		
6	Lợi nhuận sau thuế còn lại (4) - (5)	-50,43		
7	Lợi nhuận sau thuế còn lại Công ty mẹ	2,11		

Năm 2022 hoạt động sản xuất kinh doanh của Angimex không đem lại lợi nhuận nên Đại hội đồng cổ đông thống nhất không thực hiện phân phối lợi nhuận cho năm 2022; đồng thời không thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2021 theo nội dung mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã thông qua.

4.2. Về cổ tức năm 2020, năm 2021, năm 2022:

Do tình hình tài chính của Công ty vẫn còn đang rất khó khăn, hoạt động sản xuất kinh doanh năm vừa qua bị lỗ, do đó Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua:

- Huỷ Điều 3 của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 07/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2021 liên quan đến việc chi trả cổ tức năm 2020;
- Huỷ Điều 3 và Điều 5 của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 135/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/3/2022 liên quan đến việc điều chỉnh hình thức chi trả cổ tức năm 2020 và chi trả cổ tức năm 2021;
- Không chi trả cổ tức cho năm 2022.

Điều 5: Thông qua kế hoạch thanh lý tài sản của Angimex

Với mục tiêu thanh toán dần các khoản nợ để từng bước vực dậy hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch thanh lý các tài sản của Công ty, cụ thể như sau:

5.1. Danh sách các tài sản thanh lý:

Đvt: triệu đồng

TT	Loại tài sản	Nguyên giá	Giá trị sổ sách ngày 31/05/2023	Ghi chú
A	Vốn góp của Angimex		98.936	
1	Phần vốn góp của Angimex tại Công ty TNHH Angimex – Kitoku (AKJ), tương ứng 30% vốn điều lệ của AKJ.		2.686	HDQT đã thông qua
2	Phần vốn góp của Angimex tại Công ty TNHH Thương mại Sài Gòn (Sagico) – An Giang, tương ứng 25% vốn điều lệ của Sagico.		11.500	HDQT đã thông qua
3	Phần vốn góp của Angimex tại Công ty TNHH Angimex Furious (AGM Furious), tương ứng 70% vốn điều lệ của AGM Furious.		84.750	
B	Kho đã dừng hoạt động (không còn máy móc thiết bị)	437	437	
1	Kho Hòa Lạc			
2	Kho Châu Phú	258	258	
3	Kho Đồng Lợi	60	60	
4	Kho Chợ Mới			
5	Kho Chợ Vàm	119	119	
6	Kho Châu Đốc & Vĩnh Mỹ			
C	Nhà máy đang hoạt động	569.025	442.550	
	Nhà máy chế biến lúa gạo Bình Thành: - Quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại địa chỉ: thửa đất số 3 và số 11, tờ bản đồ số 24 thuộc xã Bình Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. - Máy móc thiết bị tại Nhà máy chế biến lúa gạo Bình Thành thuộc sở hữu của Công ty Angimex.	104.918	26.824	

TT	Loại tài sản	Nguyên giá	Giá trị sổ sách ngày 31/05/2023	Ghi chú
1	Nhà máy chế biến lúa gạo Đa Phước: - Quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại địa chỉ: thửa đất số 210, số 28, số 27, số 173, số 277 và số 211, tờ bản đồ số 30 thuộc xã Đa Phước, huyện An Phú, tỉnh An Giang. - Máy móc thiết bị tại Nhà máy chế biến lúa gạo Đa Phước thuộc sở hữu của Công ty Angimex.	77.317	36.679	
2	Nhà máy chế biến lương thực Angimex Đồng Tháp II: - Quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại địa chỉ: thửa đất số 28, số 157, số 181 và số 184, tờ bản đồ số 37 thuộc xã Tân Dương, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. - Máy móc thiết bị tại Nhà máy chế biến lương thực Angimex Đồng Tháp II (Nhà máy Lộc Vân) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Chế biến lương thực Angimex (Công ty con của Angimex).	140.975	136.789	
4	Nhà máy chế biến lương thực Angimex Đồng Tháp III: - Quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại địa chỉ: thửa đất số 80 và số 134, tờ bản đồ số 47; thửa đất số 90, số 91 và số 102, tờ bản đồ số 55 thuộc xã Định An, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. - Máy móc thiết bị tại Nhà máy chế biến lương thực Angimex Đồng Tháp III (Nhà máy Hoàng Long) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Chế biến lương thực Angimex (Công ty con của Angimex)	245.816	242.258	
D	Khác	97.463	95.013	
1	Quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại địa chỉ: thửa đất số 146, tờ bản đồ số 14, số 137 Trần Bình Trọng, phường 2, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh.	3.998	2.047	
2	Quyền sử dụng đất tại địa chỉ: thửa đất số 273, số 274, số 276 và số 156, tờ bản đồ số 39 thuộc phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.	93.465	92.966	
	Cộng	666.925	636.936	

5.2. Phương thức thực hiện:

- Thẩm định giá tài sản thông qua Công ty thẩm định giá độc lập có đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá theo quy định của pháp luật.
- Tổ chức thực hiện việc bán tài sản theo Quy chế Quản lý tài chính hiện hành của Công ty, thông qua các hình thức như: chào bán cho các đối tượng cùng ngành nghề, tổ chức đấu giá,...

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua kế hoạch thanh lý các tài sản của Angimex như nêu trên; đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động tổ chức thực hiện bán từng tài sản tại thời điểm phù hợp và báo cáo kết quả thực hiện cho Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp gần nhất, đảm bảo việc thanh lý tài sản đúng theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và các Quy chế nội bộ của Công ty.

Điều 6: Điều khoản thi hành

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang đã được thống nhất thông qua trước toàn thể cổ đông tham dự Đại hội và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29/6/2023.
- Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban, đơn vị trực thuộc Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty./.

Nơi nhận:

- Cổ đông CTCP XNK An Giang;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT, TK.HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Lê Tiến Thịnh

